

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO GIỜ SINH HOẠT CHỦ NHIỆM
LỚP HỌC TRỰC TUYẾN NHẪM PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT,
NĂNG LỰC CHO HỌC SINH THPT TÂN KỲ 3**

LĨNH VỰC: CHỦ NHIỆM

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT TÂN KỲ 3



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO GIỜ SINH HOẠT CHỦ NHIỆM
LỚP HỌC TRỰC TUYẾN NHẪM PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT,
NĂNG LỰC CHO HỌC SINH THPT TÂN KỲ 3**

LĨNH VỰC: CHỦ NHIỆM

Tên tác giả: GV: 1. Đặng Thị Hà – GV Hóa học
Số điện thoại: 0977928013

GV: 2. Bùi Thị Hiền - GV Ngữ văn
Số điện thoại: 0915232554

GV: 3. Trần Đình Đức – GV Giáo Dục Công Dân
Số điện thoại : 0916049459

Năm thực hiện: 2021 - 2022

MỤC LỤC

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	3
3. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu	3
4. Phương pháp nghiên cứu.....	4
5. Thời gian thực hiện:	4
6. Tính mới của đề tài.....	4
PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU.....	5
1. Cơ sở lí luận:	5
2. Cơ sở thực tiễn	6
3. Thực trạng:	7
4. Một số giải pháp nâng cao giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp học trực tuyến nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT ở trường THPT Tân Kỳ 3	8
5. Thực nghiệm sư phạm	29
PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	37
TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH	38
PHẦN PHỤ LỤC	39

PHẦN I . ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài

Từ năm 2019 đến nay, cả thế giới phải đương đầu và gồng mình chống chọi với virus Corona – một loại virus có tốc độ lây lan nhanh chóng và có sức tàn phá, hủy diệt ghê gớm đối với đời sống và tính mạng của con người. Việt Nam cũng là một trong những nước chịu sự tác động không nhỏ của dịch bệnh trên nhiều lĩnh vực, trong đó có giáo dục. Đứng trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Đảng, Nhà nước đã có những giải pháp kịp thời để hạn chế tối đa sự lây lan của dịch bệnh, ổn định đời sống, phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19, trong năm qua, nền giáo dục nước ta đứng trước nhiều thách thức lớn: Gần 20 triệu học sinh, sinh viên không được tới trường trong một thời gian rất dài. Trên 7 vạn sinh viên không thể ra trường đúng hạn, ảnh hưởng tới việc cung cấp nguồn nhân lực.

Sự bùng nổ của công nghệ thông tin đã giúp giáo dục giải đáp được phần nào bài toán khó: dạy học, giáo dục trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp. Thực hiện tinh thần chỉ đạo của Chính phủ “ngừng tới lớp - không ngừng học tập”, toàn ngành Giáo dục và đào tạo đã chủ động chuyển sang trạng thái dạy và học ứng phó với dịch bệnh, ra sức cố gắng để hạn chế những tác động tiêu cực của dịch bệnh tới giáo dục, kiên trì theo đuổi mục tiêu chất lượng. Bộ GD&ĐT đã động viên toàn thể cán bộ, nhân viên, nhà giáo và các cán bộ quản lý toàn ngành khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần trách nhiệm với nghề nghiệp và với học sinh để cùng nhau đoàn kết, ứng phó với dịch bệnh. Tuy nhiên, việc học tập trực tuyến, học qua truyền hình trong điều kiện hạ tầng còn rất rất nhiều khó khăn, thiếu thốn đã gây ra nhiều hệ lụy và ảnh hưởng tiêu cực. Học sinh căng thẳng, mệt mỏi, thầy cô còn nhiều lúng túng, phụ huynh lo lắng. Cùng với sự phát triển của kinh tế xã hội trong điều kiện đất nước mở rộng giao lưu và hội nhập là những hạn chế, yếu kém, tệ nạn,... gây ảnh hưởng lớn đến xã hội, đến giáo dục, tác động không ít đến tư tưởng, tình cảm, hành vi đạo đức của học sinh. Do điều kiện dạy học trực tuyến, học sinh thiếu sự tương tác trực tiếp với thầy cô, bạn bè mà tiếp xúc nhiều với máy tính, điện thoại thông minh, mạng internet mà thiếu quản lý, giám sát của bố mẹ, thầy cô nên một số em bị hấp dẫn bởi thế giới mạng, bị sa vào các trò chơi vô bổ, bị cuốn vào các cuộc trò chuyện, nhắn tin, gây mâu thuẫn, xích mích dẫn lơ là việc học tập, sống thiếu lí tưởng, khát vọng, không nỗ lực, thờ ơ với những người xung quanh. Đây là một thực tế đáng lo ngại và cần phải được sự quan tâm của gia đình, nhà trường và xã hội.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết 29, Bộ GD & ĐT đã ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể với mục tiêu của giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mục tiêu chung của chương trình được cụ thể hóa theo mục tiêu của từng cấp học, bậc học. Mục tiêu của “ Chương trình giáo dục trung học phổ thông giúp

học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân; khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động; khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới”. Chương trình giáo dục phổ thông mới đưa ra yêu cầu cần đạt về 5 phẩm chất và 10 năng lực của học sinh phổ thông. Theo đó, chương trình giáo dục phổ thông hình thành và phát triển cho học sinh 5 phẩm chất chủ yếu là yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Chương trình cũng hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi gồm những năng lực chung và năng lực chuyên biệt. Những năng lực chung, được tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Những năng lực chuyên biệt, được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định: năng lực ngôn ngữ, tính toán, tìm hiểu tự nhiên và xã hội, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất. Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình GDPT còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

Và để góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục đó, giáo viên chủ nhiệm đóng vai trò quan trọng. Giáo viên chủ nhiệm lớp thông qua các tiết sinh hoạt chủ nhiệm trực tuyến sẽ định hướng và hình thành ở học sinh những giá trị sống, kỹ năng sống cần thiết. Có thể nói giáo viên chủ nhiệm giống như chiếc cầu nối vững chắc để gắn kết học sinh trong nhiều mối quan hệ gia đình, nhà trường và xã hội. Song, nhìn chung các tiết sinh hoạt lớp học trực tuyến của giáo viên chủ nhiệm còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình tương tác để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Chất lượng, hiệu quả giờ sinh chủ nhiệm lớp học trực tuyến chưa cao. Giáo viên chủ nhiệm chủ yếu nhận xét về tình hình học tập của lớp. Học sinh không thích giờ sinh hoạt lớp bởi nhiều lí do, như: học sinh không được cùng nhau tổ chức, tham gia vào giờ sinh hoạt lớp; nội dung giờ sinh hoạt lớp khô cứng, lặp đi lặp lại, không thực sự gắn với nhu cầu của học sinh. Các em không thực sự cảm nhận được vấn đề trọng tâm là vấn đề của chính bản thân phải giải quyết mà là vấn đề của thầy cô; hình thức tổ chức giờ sinh hoạt lớp đơn điệu, nhàm chán, không hứng thú. Mặt khác, giáo viên chủ nhiệm đôi khi quá nghiêm khắc, không gần gũi, thân thiện, không đặt mình vào vị trí của học sinh để hiểu các em.

Để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trong thời đại công nghệ 4.0, trong tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 và khắc phục những khó khăn khi học trực tuyến, tiết sinh hoạt lớp trực tuyến của giáo viên chủ nhiệm là một hình thức sinh hoạt đóng vai trò quan trọng. Tổ chức hiệu quả giờ sinh hoạt lớp là điều kiện để giáo viên kịp thời giúp học sinh thực hiện nội quy, quy định, điều chỉnh ý thức, thái độ, tình cảm trong rèn luyện đạo đức, trong quá trình học

tập, ngăn chặn tình trạng suy thoái đạo đức, tệ nạn xã hội, lười học và bỏ học. Từ đó góp phần hình thành các năng lực và phẩm chất cho học sinh.

Từ những lí do đó, chúng tôi quyết định lựa chọn đề tài: *Một số giải pháp nâng cao giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp học trực tuyến nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh THPT Tân Kỳ 3*

2. Mục đích nghiên cứu

Nâng cao giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp học trực tuyến nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT với mục đích:

- Đề ra các giải pháp cụ thể và có hiệu quả để phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện học sinh cấp THPT trong điều kiện diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19 và trong thời đại 4.0.

- Hình thành nên những con người Việt Nam mới, có những phẩm chất: yêu nước, nhân ái, trung thực, trách nhiệm, từ đó góp phần phục vụ và cống hiến cho Tổ quốc.

- Thiết kế giờ sinh hoạt trực tuyến đảm bảo theo yêu cầu của một tiết dạy mang đặc thù riêng, trong đó người thầy giáo không hoàn toàn chủ động trong quá trình tổ chức mà phải thật sự linh hoạt, sáng tạo, phụ thuộc vào nội dung cụ thể của lớp, của ban cán bộ lớp và của từng học sinh. Giáo viên chỉ là người tham dự, góp ý định hướng, giúp học sinh đưa ra kết luận phù hợp, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, ...

- Xây dựng giờ sinh hoạt lớp trở thành trung tâm và là động lực thúc đẩy cho cả quá trình dạy-học, giáo dục, rèn luyện các hành vi, phẩm chất, nhân cách của học sinh. Góp phần hình thành các năng lực cho học sinh: tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề và sáng tạo...

- Rút ra những bài học kinh nghiệm

3. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

- Phạm vi áp dụng: Quá trình làm công tác chủ nhiệm năm học 2021-2022

- Đối tượng áp dụng: Các lớp chủ nhiệm

4. Phương pháp nghiên cứu.

- Phương pháp nghiên cứu lý luận:

- + Thu thập những thông tin lý luận của vai trò của người GVCN lớp trong công tác giáo dục đạo đức HS trên các tập san giáo dục, các bài tham luận trên Internet.

- Phương pháp quan sát:

- + Quan sát hoạt động học và sinh hoạt tập thể của HS.

- Phương pháp điều tra:

+ Trò chuyện, trao đổi với các GVBM, HS, hội cha mẹ học sinh(CMHS), bạn bè và hàng xóm của HS.

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm:

+ Tham khảo những bản báo cáo , tổng kết năm của nhà trường.

+ Tham khảo kinh nghiệm của các trường bạn.

+ Tham khảo những kinh nghiệm của các giáo viên chủ nhiệm lớp khác trong trường mình.

- Phương pháp thử nghiệm:

+ Thử áp dụng các giải pháp vào công tác giáo dục phát triển phẩm chất ,năng lực học sinh ở lớp 10A2,11A7 trường THPT Tân Kỳ 3 trong năm học 2021-2022.

5. Thời gian thực hiện:

- Bắt đầu từ: 09/2021

- Kết thúc: 03/2022

6. Tính mới của đề tài

- Đề xuất các giải pháp thực hiện giờ sinh hoạt chủ nhiệm trực tuyến đạt hiệu quả cao trong bối cảnh đại dịch và trong thời đại 4.0 nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

- Ứng dụng và phát huy vai trò của công nghệ thông tin trong công tác chủ nhiệm lớp.

- Nâng cao ý thức tự giác rèn luyện, phát triển phẩm chất, năng lực bản thân đồng thời trau dồi khả năng thích ứng với mọi hoàn cảnh của học sinh THPT.

PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

1. Cơ sở lý luận :

Thực hiện Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học (GDTrH) năm học 2021-2022 và Chỉ thị về triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Nghệ An của UBND tỉnh, Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2021-2022 với một số nội dung sau:

Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống Covid-19, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

Tăng cường các biện pháp phòng, chống Covid-19 trong trường học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

Các cơ sở giáo dục (CSGD) xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT; Công văn số 1654/SGD&ĐT-GDTrH ngày 19/8/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện CT GDTrH năm học 2021-2022; Công văn số 1712/SGD&ĐT-GDTH, GDTrH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT hướng dẫn dạy học trực tuyến năm học 2021-2022; Công văn số 1732/SGD&ĐT-VP ngày 29/8/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học ứng phó dịch Covid-19 năm học 2021-2022. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị cần chủ động, linh hoạt thực hiện hình thức dạy học trực tiếp, trực tuyến phù hợp với tình hình địa phương, nhà trường, tận dụng tối đa khoảng thời gian HS đến trường để vừa đảm bảo phòng chống dịch hiệu quả, vừa đảm bảo chất lượng trong triển khai thực hiện KHGD.

Trên cơ sở các công văn hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên cùng với tình hình thực tế ở đơn vị trong giai đoạn này công tác dạy học và giáo dục đòi hỏi phải có sự ứng biến linh hoạt ,khoa học mới đạt yêu cầu kế hoạch đề ra .Trong đó , GVCN có vai trò hết sức quan trọng vì GVCN là thành viên của tập thể sư phạm và hội đồng sư phạm, cũng là người thay mặt hiệu trưởng, hội đồng nhà trường và CMHS quản lý và chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục toàn diện HS lớp mình phụ trách, tổ chức thực hiện chủ trương, kế hoạch của nhà trường ở lớp.

Đề giáo dục tư tưởng, đạo đức ,trau dồi kỹ năng sống ,phát huy những thế mạnh của học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp và tiết sinh hoạt lớp đóng vai trò hết sức quan trọng . Theo Điều lệ của Trường THPT, giáo viên chủ nhiệm có vai trò là người “Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học

sinh; Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng; phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh lớp mình chủ nhiệm và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường. Trong quá trình giáo dục đạo đức cho học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp là người quản lý lớp học, điều hành, giám sát, kiểm tra, đưa ra các kế hoạch của một tập thể, cố vấn đặc lực cho học sinh trong lớp; giữ vai trò chủ đạo trong việc phối hợp với các lực lượng giáo dục. Từ đó góp phần rất lớn trong việc giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh, hình thành ở học sinh những phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, thời đại.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau gần 10 năm thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện, nền giáo dục nước ta đang ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực và có nhiều thành tựu đáng khích lệ. Tuy nhiên, thực tiễn đã cho chúng ta thấy nền giáo dục nước ta còn nhiều vấn đề cần phải bàn bạc và xem xét kỹ. Khi đánh giá những mặt hạn chế của Giáo dục và Đào tạo sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng khóa XII, quyết nghị của Đại hội XIII đã khẳng định: “...Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ chưa trở thành động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Lĩnh vực văn hóa, xã hội chưa có nhiều đột phá, hiệu quả chưa cao...”

Trên địa bàn tỉnh Nghệ An, nhìn chung trong những năm gần đây, ngoài việc nền giáo dục tỉnh nhà có nhiều chuyển biến tích cực, phát triển về quy mô, chất lượng như Báo cáo tổng kết năm học 2020 - 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An đã nêu bật thành tích: “Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, với vị trí tốp đầu toàn quốc về kết quả học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế ...”, thì giáo dục Nghệ An vẫn còn nhiều hạn chế” như tình trạng bạo lực học đường ngày càng gia tăng về số vụ, tính chất, mức độ. Mặt khác, có một bộ phận học sinh có biểu hiện sống không có lí tưởng, sa đà vào các tệ nạn xã hội như cờ bạc, hút chích ma túy, xâm hại tình dục, nghiện lướt web, facebook, zalo, nghiện Game... có xu hướng ngày càng phức tạp và trở thành những vấn đề nhức nhối được cả xã hội quan tâm. Chất lượng “đầu ra” chưa đáp ứng đủ năng lực, phẩm chất để tìm ngành nghề, vị trí công việc phù hợp thời cuộc

Trong thực tế, tiết sinh hoạt lớp trong trường phổ thông từ trước đến nay theo hình thức trực tiếp hay trực tuyến thường là tiết để giáo viên chủ nhiệm điều hành các hoạt động của lớp vào cuối tuần. Giáo viên chủ nhiệm như một vị quan tòa đầy quyền lực. Tiết sinh hoạt cuối tuần là thời gian chủ yếu để giáo viên hỏi tội, luận tội và xét xử học sinh, vì thế thường rất căng thẳng, nặng nề. Tâm lí học sinh, đặc biệt là những học sinh vi phạm nội quy của lớp thường lo lắng, sợ hãi. Giáo viên chủ nhiệm căng thẳng vì học sinh vi phạm, vì thành tích của lớp “tụt hạng”. Cả giáo viên và học sinh đều cảm thấy mệt mỏi, áp lực. Cùng với những tiết

sinh hoạt “căng thẳng” như vậy thì việc giáo dục “chân thiện mỹ”, phát huy phẩm chất, năng lực, sự khẳng định bản thân của học sinh bị hạn chế rất nhiều. Đặc biệt hơn nữa tiết sinh hoạt trực tuyến còn có sự chứng kiến của nhiều phía khách quan

Dạy học trực tuyến thì GVCN là cầu nối giữa học sinh với phụ huynh và nhà trường thông qua GVCN để nhà trường truyền tải, trao đổi về tình hình kế hoạch học tập và ngược lại thông qua GVCN đặc biệt là giờ sinh hoạt lớp để GVBM cũng như nhà trường nắm bắt kịp thời về điều kiện, hoàn cảnh, tâm tư nguyện vọng của các em học sinh để từ đó có những điều chỉnh kịp thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của học sinh, gia đình và nhà trường

Tuy nhiên, hiện nay với tinh thần của một nền giáo dục mới, một triết lý giáo dục hiện đại, các em học sinh lứa tuổi THPT phải được giáo dục, rèn luyện cơ bản các phẩm chất, kỹ năng đủ sức đáp ứng yêu cầu của cuộc sống thời công nghệ 4.0. Do đó, hơn lúc nào hết, việc đổi mới cách thức, hình thức, nội dung giờ sinh hoạt lớp nói chung và giờ sinh hoạt lớp trực tuyến nói riêng điều rất cần thiết.

Quá trình tổ chức, hoàn thiện và kết quả đạt được của lớp khi thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức giờ sinh hoạt lớp trực tuyến

3. Thực trạng

Về phía học sinh:

Đây là lứa tuổi vị thành niên, là một trong những giai đoạn sôi nổi, phức tạp nhất của cuộc đời con người, các em thích tự mình khám phá, thích nổi loạn, muốn chứng tỏ bản thân, vv

Lực học, ý thức của các em còn yếu, nhận thức mọi vấn đề cũng yếu, có nhiều hành vi ứng xử sai lệch với chuẩn mực đạo đức xã hội (vô cảm, ích kỉ, thiếu trách nhiệm,...)

Nhiều HS học khá tốt nhưng kỹ năng giao tiếp, tham gia các hoạt động, xử lý tình huống còn hạn chế, thiếu kỹ năng sống.

Một bộ phận không nhỏ học sinh THPT đua đòi, bị lôi kéo, “tính sỹ diện hão” mà dễ dàng tham gia hút thuốc lá, uống rượu bia, nghiện ma túy, game, facebook, tham gia các hoạt động phi pháp ... trong khi các em không phải không ý thức được sự nguy hại của chúng đưa đến. Bởi thế hiện tượng HS nghỉ học, bỏ học, vi phạm ATGT, vi phạm pháp luật gia tăng ở lứa tuổi học sinh

Về phía gia đình: Chưa quan tâm đúng mức đến tâm tư tình cảm đúng với lứa tuổi, đôi khi còn chú trọng thành tích, điểm số của các em hơn là việc phát triển về phẩm chất, năng lực thực sự của các em

Về phía nhà trường: Chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo đúng lúc, kịp thời và chưa có đề án cụ thể hóa cho GV học tập và trao đổi để thích ứng với chương trình mới, tình hình mới.

Tác động của môi trường sống, xã hội

Sự bùng nổ CNTT, nhất là văn hóa phẩm đồi trụy, game online ảnh hưởng của các trò chơi, phim ảnh mang tính bạo lực, làm cho nạn bạo lực học đường gia tăng. HS dễ bị cám dỗ với những hào quang chớp nhoáng mà nó mang lại.

Về phía GVCN: Mặc dù tiết sinh hoạt lớp có vai trò quan trọng trong quá trình giáo dục học sinh ở trường THPT, nhưng thực tiễn cho thấy nhiều giáo viên chưa thực sự quan tâm, chú trọng xây dựng nội dung, lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức các tiết sinh hoạt tập thể có ý nghĩa và hấp dẫn đối với các em, nhất là các tiết sinh hoạt trực tuyến còn mang tính chất “đại khái”, qua chuyện. Về nội dung trong các tiết sinh hoạt còn nghèo nàn, đơn điệu, thường tập trung vào việc nhận xét, đánh giá các hoạt động trong tuần, nêu phương hướng hoạt động tuần tới, chưa tạo được môi trường vui chơi, giải trí thoải mái cho các em, chưa tạo điều kiện để các em có cơ hội được mở rộng, củng cố kiến thức và rèn luyện các kỹ năng sống cần thiết. Nội dung giờ sinh hoạt lớp còn có sự lặp đi lặp lại, không thực sự gắn với nhu cầu của HS. Các em không thực sự cảm nhận được vấn đề trong chủ đề là vấn đề của chính mình phải giải quyết mà là vấn đề của thầy/cô.

Về phương pháp mà giáo viên chủ nhiệm sử dụng chưa phát huy được vai trò tự giác, tự chịu trách nhiệm của từng học sinh. Về hình thức tổ chức, giáo viên chủ nhiệm chủ yếu tập trung sử dụng hình thức báo cáo, thảo luận, ít khi sử dụng các hình thức giao lưu, tọa đàm, hội thi... Các em không được cùng nhau tổ chức, tham gia vào giờ sinh hoạt lớp gây sự nhàm chán, không hứng thú với HS

Vì thế, hầu hết các tiết sinh hoạt lớp chưa hấp dẫn, chưa lôi cuốn được đông đảo học sinh tham gia tích cực, chưa thực sự giúp các em phát huy hết khả năng, năng khiếu của mình và ít có cơ hội để khẳng định bản thân.

4. Một số giải pháp nâng cao giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp học trực tuyến nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT ở trường THPT Tân Kỳ 3

Để đạt được mục tiêu giáo dục học sinh phù hợp với bối cảnh thực tế, chúng tôi đề xuất các giải pháp sau:

4.1. Định vị môi trường, đối tượng giáo dục

Sự hình thành và phát triển nhân cách con người là vấn đề cơ bản và cốt lõi của lý luận và thực tiễn giáo dục. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê nin, con người là tổng hòa của các mối quan hệ xã hội: “ Song bản chất con người không phải là cái trừu tượng vốn có của một cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội”. (C.Mác - *Luận cương về Phơ Bách (1845) - Tuyển tập, tập II, NXB Sự thật, H., 1971, tr.492*). Con người sinh ra và lớn lên luôn được tiếp xúc với môi trường xung quanh, các yếu tố môi trường xã hội xung quanh là yếu tố tác động hình thành những hiểu biết ban đầu, dần xây dựng nên thế giới quan và nhân cách của một con người. Nói như vậy để hiểu rằng, yếu tố đầu tiên và rất quan trọng dẫn đến hình thành và phát triển nhân

cách con người là môi trường xã hội mà người đó sống. Môi trường xã hội đó bao gồm nhiều yếu tố cấu thành như các chuẩn mực cộng đồng, môi trường gia đình, môi trường nhà trường, các chuẩn mực giá trị văn hóa, đạo đức chung và riêng... Ở bài viết này, chúng tôi chỉ xin được đề cập đến vấn đề môi trường giáo dục đóng vai trò như thế nào đối với người học. Việc xác định, đánh giá đúng môi trường xã hội nói chung, môi trường giáo dục nói riêng, mà chúng tôi tạm gọi là định vị môi trường giáo dục sẽ giúp cho những người làm giáo dục có cái nhìn tổng quan, từ đó sẽ có được những giải pháp cụ thể phù hợp phát huy hiệu quả. Có thể nói, không có nhà giáo dục nào mà không thể không quan tâm đến vấn đề này trước khi đi vào thực thi các giải pháp hình thành nhân cách cho người học. Ở phạm vi hẹp hơn, các giáo viên chủ nhiệm lớp học là những nhà giáo dục trực tiếp tiếp cận người học, hơn ai hết, họ phải nắm rõ môi trường xã hội, các yếu tố ảnh hưởng, có thể chi phối người học và cả các vấn đề của người học.

Để có thể “định vị” được môi trường giáo dục, người giáo viên chủ nhiệm cần nắm được những vấn đề có tính thời sự, những đặc điểm, xu hướng của môi trường xã hội nói chung hiện nay. Đó là, từ thập niên những năm 70 của thế kỷ XX, những bước tiến nhảy vọt của khoa học kỹ thuật thế giới đã đưa loài người tiến những bước dài trong lịch sử phát triển của nó. Từ góc nhìn của khoa học kỹ thuật, thế giới ngày càng “phẳng” hơn, nhưng về kinh tế xã hội lại đặt ra nhiều vấn đề lớn. Sự liên quan, tác động qua lại lẫn nhau của các nền kinh tế, sự tồn tại và phát triển của một quốc gia dần trở nên phụ thuộc rất nhiều yếu tố bên trong cũng như bên ngoài.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng Sản Việt Nam nêu rõ: “Trên thế giới, trong những năm tới tình hình sẽ còn nhiều diễn biến rất phức tạp, nhưng hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Hợp tác, cạnh tranh, đấu tranh và sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước, nhất là giữa các nước lớn ngày càng tăng. Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin tiếp tục phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy sự phát triển nhảy vọt trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia”. *(Trích VK Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Công ty in Tạp chí Cộng Sản. H. 2016. tr 70).*

Nếu như những thế kỷ trước đây, các cỗ máy sản xuất hàng hóa, sản phẩm không hề quyết định nhiều vấn đề của một nền kinh tế, thì bước vào đầu thế kỷ XXI, điều đó đã không còn đúng nữa. Một khi quá trình toàn cầu hóa đang là xu hướng chủ đạo, thì con người là nhân tố cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển của một nền kinh tế toàn cầu nói chung và đối với từng nền kinh tế của từng quốc gia dân tộc nói riêng. Chính vì vậy việc đào tạo nguồn nhân lực trở thành yếu tố then chốt trong chính sách phát triển bền vững của các quốc gia. Do đó giáo dục sẽ đóng vai trò trung tâm của sự phát triển vừa của con người, vừa của cộng đồng.

Giáo dục có sứ mạng giúp cho mọi người được phát huy tất cả tài năng và tất cả mọi tiềm lực sáng tạo. Muốn vậy cần phải có một nền giáo dục hiện đại mà ở đó con người có thể được học một cách liên tục suốt đời. Đảng ta cũng xác định rõ “Giáo dục là quốc sách hàng đầu. ...Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học... Từng bước hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất, chất lượng”. (Trích VK Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Công ty in Tạp chí Cộng Sản. H. 2016. tr 114 – 116)

Xu hướng giáo dục hiện nay là coi trọng người học, lấy người học làm trung tâm, khả năng tự học của mỗi cá nhân là yếu tố quyết định, trong đó đề cao lợi ích của người học phù hợp hài hòa với lợi ích của tập thể. Chính vì vậy việc phát triển giáo dục, đào tạo cũng cần xây dựng một hệ thống đa dạng, linh hoạt hơn nhằm tạo cơ hội và điều kiện tối đa cho người học được lựa chọn hình thức và phương pháp học tập.

Từ những hiểu biết chung đó, người giáo viên chủ nhiệm sẽ biết định hướng cho mình những công việc cụ thể để hướng đến việc giáo dục học sinh có được các phẩm chất, năng lực vừa phù hợp với xu hướng chung của nhân loại vừa thực hiện tốt nhiệm vụ cụ thể hàng ngày, hàng tuần và hàng năm học mà nhà trường và chính người giáo viên chủ nhiệm đó đã đặt ra mục tiêu cho mình khi đảm nhận vai trò là một giáo viên chủ nhiệm lớp.

Và để có thể “định vị” tốt môi trường, đối tượng giáo dục với cương vị là một giáo viên chủ nhiệm lớp, chúng tôi thực hiện các phần việc cụ thể như sau:

Đầu tiên là phải điều tra, khảo sát thực tiễn. Đây là công việc rất quan trọng, trong đó chúng tôi tập trung tìm hiểu môi trường giáo dục với các yếu tố bên ngoài và bên trong. Những yếu tố bên ngoài chúng tôi tập trung chú ý trong bài viết này như: gia đình, điều kiện cơ sở vật chất, về các mối quan hệ xã hội,... hiện có của học sinh. Những yếu tố bên trong chúng tôi tập trung chú ý trong bài viết này như: Tiềm năng trí tuệ, những cảm xúc, tâm lí lứa tuổi, tính cách, những giá trị của cá nhân.

Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên để hình thành nhân cách của mỗi con người. Chúng ta đều biết, khi đứa trẻ sinh ra và suốt quá trình lớn lên, môi trường gia đình là quan trọng nhất, vì học sinh được bố mẹ chăm sóc nuôi dưỡng hàng ngày. Gia đình là nền tảng, là yếu tố đầu tiên tác động đến việc hình thành và phát triển nhân cách của mỗi cá nhân. Giáo dục gia đình bằng những việc làm cụ thể, bằng hành vi, thái độ, lối sống của người lớn có tác động trực tiếp tới việc hình thành, phát triển nhân cách của trẻ. Môi trường giáo dục gia đình tốt thường sẽ có những ảnh hưởng tích cực đến việc hình thành và phát triển nhân cách của trẻ. Ngược lại, môi trường giáo dục gia đình không tốt thường sẽ có những tác động

tiêu cực đến nhân cách của trẻ. Thực tiễn cuộc sống vô cùng phong phú, phức tạp. Có những em may mắn được sinh ra trong một gia đình mà ở đó bố mẹ luôn sống biết kính trên nhường dưới, có trước có sau, biết yêu thương, biết định hướng đúng đắn cho con,... sẽ có những tác động tích cực đến trẻ. Nhưng cũng có những em thiếu may mắn sinh ra trong những gia đình không hạnh phúc, bố mẹ thường xuyên bất hòa, mâu thuẫn, gia đình tan vỡ, hoặc chịu nhiều mất mát, thiếu thốn về vật chất lẫn tinh thần,... thường sẽ có những tác động sâu sắc đến tâm lý, tính cách, hành vi của trẻ. Vì vậy việc tìm hiểu môi trường gia đình là một việc làm cần thiết của giáo viên chủ nhiệm để từ đó giúp giáo viên hiểu hơn về học sinh và có những điều chỉnh, tác động kịp thời, góp phần hình thành phẩm chất, phát triển năng lực cho các em.

Cùng với việc tìm hiểu yếu tố gia đình, giáo viên chủ nhiệm cần tìm hiểu yếu tố điều kiện cơ sở vật chất của người học. Để đáp ứng được sự phát triển của xã hội, đặc biệt là sự bùng nổ của công nghệ thông tin trong thời đại 4.0 và thích nghi với việc dạy học trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, giáo viên chủ nhiệm cần khảo sát điều kiện cơ sở vật chất của học sinh: điện thoại thông minh, laptop, mạng internet, các phương tiện học tập trực tuyến. Từ việc khảo sát đó, giáo viên chủ nhiệm sẽ có những định hướng để tạo môi trường học cho các em, thực hiện tốt phương châm của ngành giáo dục: Ngừng tới trường nhưng không ngừng học tập.

Bên cạnh đó, giáo viên chủ nhiệm cần quan tâm đến các mối quan hệ xã hội của học sinh trong thế giới thực cũng như trong thế giới mạng. Trong nền giáo dục truyền thống, các mối quan hệ của học sinh hầu như chỉ tập trung trong thế giới thực, với không gian hẹp, hầu như chỉ từ nhà tới trường, gặp gỡ thầy cô, bạn bè của trường mình. Hiện nay, nền giáo dục hiện đại với sự phát triển của CNTT, bên cạnh sự tương tác trực tiếp với nhau, học sinh có điều kiện giao lưu, tiếp xúc rộng rãi, kết nối với nhau nhiều trên không gian mạng. Điều đó làm cho các mối quan hệ xã hội của các em được mở rộng, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian, lứa tuổi,... Tuy nhiên, sự mở rộng các mối quan hệ xã hội đó cũng nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp: mâu thuẫn, xích mích, thách thức nhau trên không gian mạng và dẫn đến bạo lực ngoài đời thực; các em dành nhiều thời gian để sống trong thế giới ảo mà thờ ơ với các mối quan hệ xung quanh, kết quả học tập giảm sút, trầm cảm,... Giáo viên chủ nhiệm cần nắm được đặc điểm học sinh của lớp và các mối quan hệ xã hội của các em, thông qua nhiều kênh: bạn bè, gia đình và những người xung quanh để từ đó trong các tiết sinh hoạt chủ nhiệm trực tuyến giáo viên có những điều chỉnh, uốn nắn kịp thời, tránh những điều đáng tiếc xảy ra.

Không chỉ quan tâm đến những yếu tố bên ngoài, giáo viên chủ nhiệm cần quan tâm đến các yếu tố bên trong. Người giáo viên chủ nhiệm trước hết phải biết các vấn đề về lý luận tâm lý lứa tuổi, phải trực tiếp tìm hiểu tâm sinh lý, những trăn trở và mong muốn của học sinh lớp mình. Về mặt lý thuyết, mỗi một giai đoạn lứa

tuổi khác nhau, học sinh có tâm lý, cách ứng xử khác nhau. Với lứa tuổi học sinh THPT các em đang bước vào giai đoạn có sự phát triển về nhận thức, tình cảm, là lứa tuổi có nhiều mộng mơ, thích khám phá, thích thể hiện, thích khẳng định bản thân, thích nổi loạn, dễ buồn, dễ vui,... Có thể nói đây là lứa tuổi có tâm lý rất phức tạp. Về mặt thực tế, cần phải tìm hiểu những học sinh trong lớp mình phụ trách có những đặc điểm chung gì, khác biệt gì để từ đó có các giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ phù hợp cho từng đối tượng. Trong khi đó mỗi gia đình học sinh cũng có những mong muốn của bố mẹ, người thân với từng em là khác nhau, bản thân các em cũng có những trăn trở, mong muốn khác nhau. Trong quá trình làm công tác chủ nhiệm, chúng tôi nhận thấy có những học sinh có nhiều mong muốn, biết định hướng cho mình, có ước mơ, khát vọng và được gia đình luôn ủng hộ đi đúng với có những gì mà các em muốn theo đuổi. Có những em cũng có ước mơ, khát vọng, nhưng lại không phù hợp với mong muốn của bố mẹ, gia đình. Còn có một số em lại sống thiếu ước mơ, không có định hướng rõ ràng....

Mặt khác, người giáo viên chủ nhiệm lớp cần tìm hiểu năng lực tin học, năng lực sử dụng CNTT, kỹ năng giao tiếp mạng xã hội của học sinh. Đây là những yếu tố mà người chủ nhiệm lớp trong thời đại ngày nay cần chú ý, đặc biệt là trong bối cảnh hiện nay. Việc dạy và học phụ thuộc rất nhiều vào công nghệ thông tin. Chúng tôi cho rằng, đại dịch Covid – 19 trong thời gian vừa qua chỉ là chất xúc tác để ngành giáo dục tiếp cận nhanh hơn các công nghệ dạy học mới. Bởi vì trên thực tế công nghệ thông tin xâm nhập này càng sâu rộng trong mọi mặt của đời sống là điều không thể tránh khỏi, nền giáo dục hiện đại sẽ là nền giáo dục mà công nghệ dạy học hiện đại đóng vai trò rất quan trọng. Một thế giới “phẳng” sẽ làm thay đổi tất cả các phương thức tiếp cận tri thức của các nền giáo dục trên thế giới. Chính vì vậy người giáo viên chủ nhiệm cần nắm rõ học sinh lớp mình có được bao nhiêu phần kỹ năng trong các vấn đề này. Các em có thể dùng được máy tính hay không, các em có kỹ năng sử dụng các phương tiện CNTT, có kỹ năng ứng xử trên không gian mạng như thế nào,...

Thứ hai, sau khi có những kết quả điều tra, khảo sát thực tiễn về môi trường, đối tượng giáo dục, giáo viên chủ nhiệm cần tạo ra một môi trường học tập mà ở đó học sinh có cơ hội bày tỏ, được bộc lộ, được thể hiện bản thân. Nếu trong môi trường dạy học truyền thống giáo viên chủ nhiệm hiện lên như vị quan tòa đầy quyền năng học sinh là người thụ động lắng nghe và thực hiện. Tiết sinh hoạt cuối tuần là thời gian chủ yếu để giáo viên hỏi tội, luận tội và xét xử học sinh, vì thế thường rất căng thẳng, nặng nề. Tâm lý học sinh, đặc biệt là những học sinh vi phạm nội quy của lớp thường lo lắng, sợ hãi. Giáo viên chủ nhiệm căng thẳng vì học sinh vi phạm, vì thành tích của lớp “tụt hạng”. Cả giáo viên và học sinh đều cảm thấy mệt mỏi, áp lực. Tuy nhiên, hiện nay, với tinh thần của một nền giáo dục mới, một triết lý giáo dục hiện đại, các em học sinh lứa tuổi THPT phải được giáo dục, rèn luyện cơ bản các phẩm chất, kỹ năng đủ sức đáp ứng yêu cầu của cuộc sống thời công nghệ 4.0. Để tạo ra một không gian, môi trường học tập tốt giáo

viên chủ nhiệm cần có sự kết nối chặt chẽ với gia đình và nhà trường, động viên, khích lệ các em bày tỏ quan điểm, mong muốn cá nhân; tạo cơ hội để các em biết nhận ra điểm mạnh và phát huy điểm mạnh, năng khiếu, sở trường của bản thân: ca hát, vẽ tranh, làm thơ,... Giáo viên chủ nhiệm vừa là người góp phần định hướng cách thức tiếp cận tri thức, hình thành các năng lực, phẩm chất vừa là người bạn để các em chia sẻ, bộc lộ.

Như vậy, chúng ta có thể thấy, nếu người giáo viên chủ nhiệm lớp có thể “định vị” được môi trường, đối tượng giáo dục tốt, sẽ giúp cho người Thầy cùng với tình thương và trách nhiệm của mình có được đầy đủ phương pháp tiếp cận, giúp đỡ học sinh lớp mình ngày càng hoàn thiện nhân cách, biết sống có ước mơ, có hoài bão, dám bước tới tương lai với đầy đủ những năng lực và phẩm chất của một thế hệ tương lai trong một xã hội hiện đại. . Làm tốt những việc đó giáo viên chủ nhiệm đã góp phần tạo ra được trường học hạnh phúc, lớp học hạnh phúc.

4.2. Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp và “bộ” quy chế lớp học trực tuyến

4.2.1. Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp

Kế hoạch chủ nhiệm là chương trình hành động trong tương lai của lớp chủ nhiệm, nhằm xác định một cách chính xác lớp chủ nhiệm của chúng ta muốn đi đến đâu và cần phải làm gì, làm như thế nào để đạt được điều đó. Để đạt được hiệu quả cao trong công tác, GVCN phải xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo quy trình, trong đó đặc biệt quan tâm đến kỹ thuật phân tích. kế hoạch chủ nhiệm bao gồm: KH năm, KH tháng, KH tuần, KHCT mục tiêu, KH công việc,... Kế hoạch chủ nhiệm được GVCN xây dựng xong trước ngày 05-9 hàng năm và trình Hiệu trưởng duyệt trước khi thực thi.

Trong kế hoạch nêu rõ mục tiêu và nhiệm vụ năm học của Bộ, Sở, Nhiệm vụ năm học của nhà trường, Đặc điểm tình hình của lớp, những điểm mạnh, điểm yếu, những thuận lợi, khó khăn (cả về phía học sinh, PHHS, và đội ngũ giáo viên giảng dạy trong lớp).

Các điểm mạnh: để duy trì, xây dựng và làm tròn bấy khi phân tích các điểm mạnh thường phải trả lời những câu hỏi sau:

Lớp của chúng ta có những điểm mạnh nào?

Những thành công của lớp trong năm học vừa qua là gì?

Chúng ta đã làm những công việc nào có kết quả mỹ mãn nhất ?

Các điểm yếu: để “bóc thuốc” sửa chữa hoặc tìm cách thoát khỏi điểm yếu Khi phân tích các điểm yếu thường phải trả lời những câu hỏi sau:

Lớp của chúng ta có những điểm yếu nào?

Những yếu tố nào dẫn đến thất bại của lớp trong năm học vừa qua?

Chúng ta đã làm những công việc nào có kết quả kém nhất ?

Các đe dọa, mối nguy hại: để có kế hoạch ngăn các trở ngại từ bên ngoài.
Khi phân tích các mối nguy hại thường phải trả lời những câu hỏi sau:

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới do đại dịch covid-19 có ảnh hưởng gì lớn đến lớp học của mình không? (ảnh hưởng của kinh tế toàn cầu , địa phương, nơi trường đóng, gia đình học sinh, lớp học)

Căn cứ vào các công văn , chỉ thị của Bộ GD&ĐT , Sở GD &ĐT Nghệ An về việc chỉ đạo năm học 2021-2022 nêu trên

Căn cứ quyết định số 87/ QĐ-THPT TK3 của Trường THPT Tân Kỳ 3 về việc thực hiện kế hoạch năm học 2021-2022

Chúng tôi đã lập kế hoạch chủ nhiệm của lớp mình như sau:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Lớp chủ nhiệm :.....

GVCN :.....

Tổ :.....

Năm học :2021-2022

A . Kế hoạch chung năm học:

I. Đầu năm học:

1. Tiến hành điều tra sơ lược để nắm bắt đặc điểm học sinh trong lớp về:

- Họ và tên học sinh, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, quê quán, dân tộc, tôn giáo, địa chỉ, hộ khẩu thường trú,
- Họ tên, nghề nghiệp,tuổi tác và địa chỉ của cha mẹ hoặc người giám hộ (nếu có)
- Hoàn cảnh gia đình học sinh
- Kết quả học lực và hạnh kiểm năm học trước; điểm mạnh của HS: văn nghệ, báo chí, thể thao, văn, toán, ngoại ngữ...
- Tình trạng sức khỏe:chiều cao ,cân nặng , có bệnh mãn tính,bệnh về mắt, có bệnh truyền nhiễm không...
- Đã vào Đoàn TNCSHCM hay chưa ; những chức vụ đã làm: lớp trưởng, lớp phó, bí thư Chi đoàn,...

2. Hình thành tổ chức lớp:

- Dự kiến và tiến hành bầu ban cán sự lớp gồm lớp trưởng,bí thư và lớp phó phụ trách: học tập, lao động, kỉ luật, lao động, văn thể mĩ.
- Chọn cán sự bộ môn, sau khi tham khảo ý kiến của giáo viên bộ môn.
- Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ lớp và thường xuyên theo dõi, giúp đỡ các

em hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Chia tổ HS : 4 tổ ; phân công tổ trưởng ,tổ phó

- Lập các nhóm liên lạc trực tuyến (zalo/mesenge...) theo nhóm ,tổ có sự điều hành của tổ trưởng và tổ phó

3.Tổ chức cho học sinh học tập và thảo luận nội quy và các quy định khác của nhà trường,Đoàn trường ,lớp theo hai hình thức trực tiếp và trực tuyến, sớm đưa các hoạt động của lớp đi vào nề nếp

4. Căn cứ kế hoạch, chỉ tiêu năm học của nhà trường, GVCN hướng dẫn lớp xây dựng kế hoạch và các chỉ tiêu phấn đấu cho từng tháng, từng học kì, toàn năm học của lớp, cùng nhau bàn bạc biện pháp thực hiện và thông qua cuộc họp phụ huynh đầu năm để bàn bạc ,thống nhất và hỗ trợ .

5. Tham gia tổ chức hội nghị CMHS đầu năm. Bầu ban đại diện cha mẹ học sinh lớp gồm 3 phụ huynh.

6. Sử dụng hồ sơ và các sổ sách cần thiết cho công tác chủ nhiệm lớp:

- Sổ chủ nhiệm (theo mẫu chung) ghi những nội dung sau

+ Hệ thống tổ chức lớp gồm Ban cán sự lớp, cán bộ đoàn...; Họ tên các GV bộ môn; Thời khóa biểu của lớp; Tóm tắt kế hoạch, các chỉ tiêu thi đua và các biện pháp thực hiện (học kì I, II và cả năm).

+ Thông tin cá nhân Học sinh : Ghi tóm tắt lý lịch, đặc điểm của học sinh qua điều tra cơ bản;số điện thoại liên lạc

+ Ghi chép nội dung kế hoạch hàng tuần , các kết quả đạt được ,những hạn chế và biện pháp khắc phục ,phát huy mỗi tuần

- Sổ ghi nội dung các buổi sinh hoạt lớp : nhiệm vụ được giao ,mức độ hoàn thành công việc thực hiện sinh hoạt chủ đề ...có nhận xét cụ thể mỗi tuần (hướng phát huy –khắc phục nếu có).

- Sổ ghi đầu bài (cùng với nhân viên văn phòng quản lý)

- Sử dụng phần mềm liên lạc điện tử bằng tin nhắn vnedu với gia đình HS

- Sổ kỉ luật của lớp (giao ban cán sự lớp ghi chép)

- Học bạ học sinh (học bạ điện tử cùng với bộ phận văn phòng quản lý)

II. Giữa học kỳ I:

- Thường xuyên theo dõi giáo dục học sinh.

- Ghi kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trong 2 tháng đầu năm, và báo cho cha mẹ HS bằng sổ liên lạc điện tử.

- Đề nghị nhà trường xét miễn giảm học phí và cấp học bổng cho HS nghèo học khá, giỏi

III. Cuối học kì I: học kì I từ tháng 8 năm trước đến tháng 12

- Xếp loại 2 mặt giáo dục HS, tham gia Hội đồng xét duyệt, ghi kết quả xét duyệt
- Thông báo kết quả học lực và hạnh kiểm của HS cho cha mẹ HS biết (sổ liên lạc điện tử.)
- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh lớp (theo kế hoạch và hướng dẫn của BGH).
- Sơ kết ,báo cáo kết quả đạt được ,nhận xét sự tiến bộ của học sinh , nhắc nhở những mặt hạn chế và tìm biện pháp khắc phục

IV. Cuối năm học:

Kế hoạch Tổng kết năm học (Dự kiến: Nội dung đã thực hiện , thành công , tồn tại , khen thưởng , kỷ luật ...)

- Xếp loại 2 mặt giáo dục hs, tham gia Hội đồng xét duyệt, ghi kết quả xét duyệt ,nhận xét và ký học bạ của học sinh.
- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh lớp và thông báo kết quả học lực và hạnh kiểm cuối năm của HS cho cha mẹ học sinh biết.
- Yêu cầu HS trả SGK, sách tham khảo cho thư viện.
- Bàn giao cho văn thư-lưu trữ của trường các loại hồ sơ, sổ sách chủ nhiệm sau khi đã hoàn chỉnh đầy đủ.

B. Kế hoạch hàng tháng:

Kế hoạch từng tháng (từ tháng 8 năm trước đến tháng 5 năm sau)- (Dự kiến: Nội dung – Phân công – Thời gian thực hiện)

- Đầu tháng căn cứ kế hoạch hàng tháng của trường và tình hình cụ thể của lớp, GVCN lên kế hoạch của lớp trong tháng và phổ biến cho HS trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm đầu tháng.
- Trong tháng: Tổ chức học sinh thực hiện kế hoạch của lớp.
- Cuối tháng: Sơ kết công tác trong tháng, biểu dương những học sinh thực hiện tốt, phê bình những học sinh thực hiện chưa tốt nội quy nhà trường.

C . Kế hoạch hàng tuần:

1. Nhận kế hoạch hàng tuần của nhà trường để bàn bạc và triển khai trên lớp
2. Trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm cuối tuần :
 - Kiểm điểm tình hình lớp trong tuần($\frac{1}{4}$ thời gian) do cán bộ lớp lần lượt báo cáo tình hình lớp trong tuần về học tập, lao động, vệ sinh, văn thể , chấp hành nội quy, thi đua,mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.
 - GVCN tổng kết phát biểu, nhận xét
3. Sinh hoạt tập thể theo chủ đề ,chủ điểm : $\frac{3}{4}$ thời gian

D. Những công việc khác trong công tác quản lý, giáo dục học sinh của GVCN:

1. Phối hợp chặt với Đoàn TNCSHCM nhà trường và chi đoàn lớp:

- Thường xuyên trao đổi với Đoàn trường để theo sát về tình hình hoạt động của chi đoàn, cán bộ chi đoàn và biết những kế hoạch hoạt động của chi đoàn.
- Phát huy vai trò của chi đoàn lớp, tạo điều kiện cho chi đoàn hoạt động để phát huy ý thức tự quản của lớp, đấu tranh với những thiếu sót và những hiện tượng tiêu cực trong lớp
- Tham gia ý kiến với chi đoàn về việc phát triển ĐV mới, về kế hoạch công tác đoàn.
- Phối hợp với Đoàn trường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các sinh hoạt ngoại khóa và sinh hoạt cộng đồng cho HS.

2. Phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp :

- Thường xuyên liên hệ phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, làm việc với cha mẹ của những học sinh chưa thực hiện tốt nề nếp, nội quy... có thể thông tin cho CMHS qua điện thoại hoặc gặp trực tiếp cha mẹ học sinh tại trường (hoặc đến nhà) tùy tính chất và mức độ để phối hợp giáo dục.
- Có kế hoạch đi thăm hoặc liên hệ bằng điện thoại với gia đình những học sinh có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, học lực yếu, hạnh kiểm chưa tốt để phối hợp giáo dục HS.

3. Phối hợp với ban an ninh giám thị để kịp thời uốn nắn những sai phạm của HS

4. Phối hợp với giáo viên bộ môn:

- Thường xuyên liên hệ với GVBM để nắm tình hình học tập của học sinh trong lớp
- Bàn bạc và thống nhất với GVBM về biện pháp phụ đạo cho những HS yếu, kém.

5. Thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều với lãnh đạo nhà trường:

- Phản ánh kịp thời với Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng những kiến nghị của cha mẹ học sinh về tình hình trường, lớp.
- Đề xuất với lãnh đạo nhà trường về việc khen thưởng hoặc kỉ luật học sinh.

4.2.2. Xây dựng “bộ” quy chế lớp học trực tuyến

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 gây ra đang diễn biến phức tạp và học sinh đang tiếp tục nghỉ ở nhà để đảm bảo an toàn sức khỏe, việc học trực tuyến là một giải pháp thay thế tạm thời khi các lớp học trực tiếp không thể thực hiện. Tuy nhiên trong quá trình học trực tuyến các em cần tuân thủ các nội quy của giáo viên đề ra để học đạt hiệu quả cao nhất. Nhờ có nội quy này, giáo viên sẽ dễ dàng hơn

trong việc quản lý học sinh, quản lý lớp học, gia tăng mối quan hệ hợp tác và ý thức tự chủ của học sinh. . Các em học sinh cũng nhanh chóng nắm được các quy định mình phải thực hiện thi học trực tuyến. Nội quy lớp học trực tuyến được soạn thảo dựa trên nội quy của nhà trường và đặc điểm của lớp chủ nhiệm . Ngoài ra, học sinh cũng học được những kỹ năng giao tiếp và khám phá về mặt nhận thức tại sao một số nội quy là quan trọng. Trong khoảng hai tuần đầu tiên của lớp học, giáo viên cũng muốn học sinh tham gia vào các quyết định khác, ví dụ xem chúng muốn tổ chức lớp học như thế nào và chúng muốn làm gì ở lớp học online

Một phương pháp hợp tác để xây dựng “Hướng dẫn hành vi ứng xử cho học sinh” hoặc “Nội quy lớp học” là phải hướng dẫn học sinh thảo luận những quy định nào chúng muốn có trong lớp học. Tạo điều kiện cho các em tham gia vào các quyết định về những nội quy nào nên có. Ví dụ, tổ chức thảo luận về nội dung “Đây là lớp học của chúng ta. Tôi muốn các em tham gia xây dựng nội quy lớp. Vậy, các em muốn các nội quy đó phải như thế nào?”.

Hãy lắng nghe những gì học sinh nói và giúp chúng đưa ra các nội quy theo cách tích cực. GVCN có thể chọn hình thức trình bày dưới dạng Powerpoint rất sinh động hấp dẫn hoặc thông qua các group, nhóm zalo ,mesenge ...giúp giáo viên dễ dàng hơn trong việc truyền tải các quy tắc, những nội quy cho học sinh khi tham gia vào lớp học online.

Sau quá trình tìm hiểu ,tham khảo ý kiến học sinh và phụ huynh, dựa trên các quy định của nhà trường về thực hiện nội quy của HS ,chúng tôi đưa ra một số quy định như sau :

Đối với học sinh

Một là , học sinh chuẩn bị máy tính hoặc điện thoại, đăng nhập sẵn tài khoản vào lớp học trước 10 phút

Hai là, nghỉ học hoặc vào muộn PHHS phải xin phép GVCN và GVBM.

Ba là, học sinh phải dùng tên thật của mình trong suốt quá trình học trực tuyến.

Bốn là, học sinh bật/tắt camera và microphone theo sự chỉ dẫn của thầy cô trong lớp.

Năm là, tuyệt đối không chat những nội dung không liên quan đến bài học trên cửa sổ

Sáu là, tuyệt đối không cho ID cho các bạn trường khác hoặc người lạ vào trong lớp học.

Bảy là, cuối mỗi giờ học, học sinh chụp lại vở và gửi cho thầy cô (địa chỉ gửi theo yêu cầu của GV)

Tám là, tuyệt đối không quay lại và chụp ảnh tiết dạy.

NỘI QUY GIỜ HỌC TRỰC TUYẾN

1. Ngồi vào bàn học và truy cập trước 10 phút.
2. Bật camera trong suốt quá trình học, chỉ bật micro khi trả lời.
3. Lắng nghe tích cực khi cô giáo giảng bài, khi bạn phát biểu; Thực hiện tốt nội quy lớp học.
4. Không được làm việc riêng trong quá trình học bài như ăn uống, đi lại tự do, nói chuyện với người nhà ...
5. Trong suốt quá trình học phải ghi đầy đủ nội dung tiết học.
6. Thực hiện nghiêm túc việc làm bài tập và nộp bài cho giáo viên trong và sau mỗi tiết học.
7. Sử dụng an toàn các thiết bị sử dụng điện.
8. Tuyệt đối không gửi đường link cho người không thuộc lớp mình vào học.
9. Phụ huynh và HS tuyệt đối không nhắn tin những nội dung không liên quan đến bài học trên cửa sổ chat.
10. Tuyệt đối không quay lại và chụp ảnh tiết dạy.

Hình ảnh mẫu nội quy lớp học trực tuyến bằng pp

Đối với phụ huynh HS

Một là, sắp xếp góc học tập cố định, yên tĩnh tại gia đình.

Hai là, hỗ trợ giáo viên giám sát, nhắc nhở các con tham gia học tập, làm bài tập nghiêm túc.

Ba là, phụ huynh cần thông báo với giáo viên chủ nhiệm/giáo viên bộ môn khi con không thể tham gia tiết học và nêu rõ lý do.

Bốn là, phản hồi lại với giáo viên ngay sau buổi học nếu thấy con gặp khó khăn khi học tập.

4.3. Đổi mới về nội dung , phương pháp và cách thức thực hiện:

Xuất phát từ vai trò, chức năng, nhiệm vụ của GVCN thì việc đổi mới nội dung, phương pháp, kỹ năng tổ chức thực hiện tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp là hết sức quan trọng và cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mới cũng như yêu cầu của xã hội hiện nay về phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Trong những năm gần đây chúng ta đang xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, hướng đến “ Trường học hạnh phúc” là nơi mà HS luôn cảm thấy mình được quan tâm, yêu thương, chia sẻ, động viên và luôn cảm thấy hạnh

phúc, vui vẻ khi đến trường. Vì vậy nội dung công tác chủ nhiệm cần được đổi mới một cách mạnh mẽ, đi vào chiều sâu. Mục đích là phát huy chủ thể học sinh, lấy học sinh làm trung tâm dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm” (Trích CT GDPT năm 2018 . Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018)

Đặc biệt trong năm học 2021-2022 trước diễn biến phức tạp của dịch Covid19 nhiều trường, nhiều địa phương nói chung, trường THPT Tân kỳ 3 nói riêng phải xây dựng kế hoạch giảng dạy và giáo dục online phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của nhà trường trong đó có tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp

Để tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp bằng hình thức học online đạt chất lượng hiệu quả thực sự giáo viên gặp rất nhiều khó khăn vì điều kiện phương tiện học tập, sự tương tác của học sinh...Đứng trước tình hình đó thì “Đổi mới về nội dung là một trong những vấn đề bức thiết nhằm đưa ra những định hướng, những khâu việc làm cụ thể cho công tác chủ nhiệm. Trên cơ sở đó, GVCN có thể vận dụng sáng tạo, năng động vào điều kiện, hoàn cảnh, thời điểm của lớp mình. Đổi mới về nội dung đòi hỏi người GVCN cần có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc. Bên cạnh đó là ý chí, nghị lực và có một năng lực sư phạm vững vàng; hiểu thấu tâm sinh lý lứa tuổi sâu sắc” (Trích CT GDPT năm 2018 . Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018)

GVCN vừa là nhà sư phạm, vừa là nhà quản lý, nhà tổ chức mọi hoạt động của học sinh trong lớp. Vì thế GVCN phải thường xuyên tự trang bị những kiến thức cần thiết, cơ bản cho bản thân (như kỹ năng tổ chức lớp; kỹ năng điều khiển thảo luận chuyên đề; kỹ năng tổ chức các trò chơi, kỹ năng giải quyết các tình huống sư phạm...)

Mặt khác, GVCN cần tích lũy vốn sống thực tế, vốn kinh nghiệm để tạo lập các kỹ năng cho bản thân để có thể hướng dẫn, chỉ đạo các em làm tốt .Giáo dục học sinh của GVCN là tổng hợp các kỹ năng, là cả một nghệ thuật giáo dục; đòi hỏi GVCN không ngừng tự hoàn thiện mình, tự nâng cao mình trước yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Một trong những biện pháp để thay đổi nội dung, phương pháp kỹ năng để đưa tiết sinh hoạt chủ nhiệm trở thành giờ học mong đợi của học sinh đó là xây dựng các chủ đề sinh hoạt . Việc Xây dựng các chủ đề sinh hoạt trực tuyến đa dạng, phù hợp, hấp dẫn, thu hút nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ,đồng thời đảm bảo mục tiêu chương trình giáo dục THPT đòi hỏi GVCN phải biết lựa chọn nội dung, xác định mục tiêu , hướng dẫn học sinh lên kế hoạch cho các tiết sinh hoạt theo chủ đề. Nội dung các chủ đề thường gắn với các hoạt động chủ điểm tháng, gắn với các ngày kỉ niệm lớn, gắn với các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội diễn ra ở địa phương, trong nước...

Đa phần trước đây sinh hoạt lớp chúng ta chỉ nhận xét, biểu dương, phê bình và xử lý các HS vi phạm trong lớp, đề ra phương hướng cho tuần học tiếp vì thế không khí giờ sinh hoạt rất nặng nề thậm chí là nỗi ám ảnh của những học sinh vi phạm, chất lượng hiệu quả thấp, sinh hoạt không hết thời gian... thì bây giờ chúng

ta chỉ dành khoảng 10 đến 15 phút để đánh giá tình hình lớp trong tuần qua xây dựng kế hoạch hoạt động trong tuần tới.

Thời gian còn lại chúng ta tập trung cho HS thực hiện các hoạt động theo các nhóm chủ đề đã xây dựng, thời gian thực hiện GVCN có thể linh động thực hiện vào tiết sinh hoạt định kỳ hoặc có thể thay đổi phù hợp nằm trong khung kế hoạch tuần ,kế hoạch tháng mà GVCN đã thảo luận thống nhất với lớp từ trước để các em có sự chuẩn bị kĩ lưỡng ,bài bản.

Mỗi lứa tuổi học sinh có những yêu cầu riêng, hứng thú riêng đối với hoạt động. Vì vậy, sự thay đổi nội dung giờ sinh hoạt lớp cho phù hợp với lứa tuổi học sinh khác nhau ,đồng thời phù hợp với cách thức sinh hoạt trực tuyến là đòi hỏi tất yếu đối với nhà trường. Sức hấp dẫn học sinh, sự lôi cuốn các em tham gia tích cực vào hoạt động phụ thuộc nhiều vào sự thay đổi nội dung. Do đó, nội dung tiết sinh hoạt tập thể hàng tuần phải cụ thể, bổ ích, phải gắn với nhu cầu và hứng thú của học sinh và chúng phải phù hợp với kinh nghiệm và trình độ hiểu biết của họ, huy động đến mức cao nhất trí tuệ và tình cảm tập thể của HS....

Thu hút tối đa sự tham gia của mọi HS dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ, cổ vũ của GV nhằm tăng cường vai trò tự quản của học sinh: Sự tham gia của HS vào các hoạt động, công việc của lớp, của trường vừa là nhu cầu, vừa là quyền của mỗi học sinh. Sự cùng tham gia của tất cả HS vào giờ sinh hoạt lớp sẽ tạo ra môi trường chung để HS cùng trải nghiệm những xúc cảm tích cực, tăng cường giao lưu giữa các em, tạo ra môi trường lớp học mang bầu không khí tin tưởng, thân mật, cởi mở, sẵn sàng giúp đỡ và lắng nghe ý kiến của nhau. Từ đó tình cảm gắn bó, chia sẻ giữa các em được hình thành và củng cố.

Nói cách khác, học sinh phải là chủ thể của giờ sinh hoạt lớp, phải được tham gia vào giờ sinh hoạt lớp từ những vai trò và nhiệm vụ khác nhau như người thực thi nhiệm vụ được giao, người tổ chức, người khám phá và đánh giá hoạt động của họ, tập thể của họ .Một tập thể lớp đoàn kết với từng thành viên có tinh thần trách nhiệm cao sẽ là môi trường giáo dục tốt nhất cho từng học sinh. Ngoài ra việc thường xuyên thu hút các em vào quá trình bàn bạc chung sẽ dần dần tạo ra ở các em lòng tin vững chắc rằng chúng có vị trí nhất định trong lớp và chúng sẽ cố gắng nỗ lực và hợp tác với mọi thành viên để hoàn thành công việc được giao.

Để thực hiện các chủ đề giáo dục nhằm phát triển phẩm chất,năng lực HS trong tiết sinh hoạt lớp, chúng tôi đã thiết kế một bảng tương ứng giữa các chủ đề gắn liền với mục tiêu,nội dung và gợi ý cách thức thực hiện như sau ,HS hoàn toàn chủ động tiếp cận chủ đề ,ban cán sự lớp có phương án phân công nhiệm vụ ,đôn đốc quá trình chuẩn bị

Khối	Chủ đề	Mục tiêu (Phẩm chất, năng lực)	Nội dung	Cách thức thực hiện
10	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Tôn trọng sự khác biệt</i>	SH lớp gắn với giáo dục giá trị sống, sự tôn trọng trong cuộc sống cho học sinh Hình thành phẩm chất nhân ái và các kỹ năng tự nhận thức; kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý cảm xúc...	Làm rõ khái niệm tôn trọng, ý nghĩa của việc tôn trọng bản thân mình, tôn trọng sự khác biệt của người khác. Những biểu hiện của việc tôn trọng sự khác biệt; Học cách tôn trọng sự khác biệt của người khác.	Gợi ý cách thức thực hiện cho HS chuẩn bị : Đóng kịch tạo tình huống Thông điệp muốn gửi gắm Chia sẻ hình ảnh về sự tôn trọng khác biệt
10	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Sống để yêu thương</i>	SH lớp gắn với giáo dục giá trị sống yêu thương cho học sinh. Hình thành phẩm chất nhân ái và các kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý cảm xúc...	Làm rõ khái niệm yêu thương, ý nghĩa của giá trị yêu thương trong cuộc sống. Những biểu hiện của tình yêu thương và cách thể hiện tình yêu thương.	Xem phim “quà tặng cuộc sống” ,nêu thông điệp từ câu chuyện . Chia sẻ những câu chuyện có thật của bạn theo chủ đề Hùng biện chủ đề
10	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Tôi chọn sống trung thực</i>	SH lớp gắn với giáo dục giá trị sống trung thực cho học sinh. Hình thành phẩm chất trung thực và các kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý cảm xúc...	Làm rõ khái niệm trung thực, ý nghĩa của giá trị trung thực trong cuộc sống. Những biểu hiện của sự trung thực; học cách sống trung thực.	Diễn kịch tạo tình huống (nhóm nhỏ các bạn ở gần nhau) quay lại video.rút ra thông điệp . Thi tiếp sức giữa các đội về hiểu biết các biểu hiện tính cách ,hành vi sống trung thực Hùng biện chủ đề

10	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình và cộng đồng</i>	SH lớp gắn với giáo dục giá trị sống trách nhiệm cho học sinh. Hình thành phẩm chất trách nhiệm và các kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề...	Làm rõ khái niệm trách nhiệm, ý nghĩa của giá trị trách nhiệm trong cuộc sống. Những biểu hiện của giá trị sống trách nhiệm; học cách sống trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng.	-tổ được giao nhiệm vụ xây dựng tình huống bằng tranh vẽ , đóng kịch hoặc video . Các tổ thảo luận nêu thông điệp Hùng biện chủ đề
11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Hợp tác trong hoạt động tập thể</i>	SH lớp gắn với nâng cao hiểu biết về giá trị sống hợp tác và kỹ năng hợp tác cho học sinh Rèn luyện cho HS kỹ năng hợp tác, giao tiếp, giải quyết vấn đề, tự nhận thức... HS tích cực và tự giác tham gia hợp tác, có ý thức trách nhiệm trong các hoạt động tập thể, biết động viên khích lệ người khác tham gia hoạt động tập thể	Làm rõ khái niệm hợp tác, ý nghĩa của giá trị hợp tác trong cuộc sống. Những biểu hiện của giá trị hợp tác trong hoạt động tập thể; biết cách sống hợp tác trong các hoạt động tập thể	Xây dựng tình huống ,gửi gắm thông điệp Tìm hiểu những biểu hiện hợp tác thông qua nhiều hình thức : tranh ảnh ,video ,... Thi sưu tầm hình ảnh thành viên lớp mình đã tham gia hợp tác trong hoạt động tập thể làm album lớp .
11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Kỹ năng ứng phó với căng thẳng và</i>	SH lớp gắn với nâng cao hiểu biết cho HS về kỹ năng ứng phó với căng thẳng và kiểm soát cảm xúc. Rèn luyện cách ứng phó với căng	Nội dung của kỹ năng ứng phó với căng thẳng và kiểm soát cảm xúc (khái niệm, tầm quan trọng, biểu hiện...) Cách ứng phó	Các tổ diễn kịch tình huống ,tổ bạn đưa ra cách giải quyết tình huống đó. Thi hiểu biết về kỹ năng giải quyết ,ứng phó với căng thẳng .

	<i>kiểm soát cảm xúc</i>	thăng và kiểm soát cảm xúc.	với căng thẳng và kiểm soát cảm xúc	Thi hùng biện về một kỹ năng nào đó trong chủ đề .
11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Kỹ năng giải quyết xung đột trong cuộc sống</i>	Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, ứng phó với căng thẳng, kiểm soát cảm xúc... Hình thành phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm...	Các nội dung của kỹ năng giải quyết xung đột trong cuộc sống (khái niệm, tầm quan trọng, biểu hiện...) Cách giải quyết xung đột trong cuộc sống	Các tổ diễn kịch tình huống ,tổ bạn đưa ra cách giải quyết tình huống đó.hoặc chiếu phim ngắn chứa tình huống.các tổ bạn trình bày cách xử lý Thi hiểu biết về kỹ năng giải quyết xung đột trong cuộc sống Thi hùng biện về một kỹ năng nào đó trong chủ đề .
11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Kỹ năng đọc sách hiệu quả</i>	SH lớp gắn với nâng cao hiểu biết về kỹ năng đọc sách Rèn luyện kỹ năng đọc sách hiệu quả	Các nội dung của kỹ năng đọc sách (khái niệm, tầm quan trọng, biểu hiện...) Cách đọc sách hiệu quả	Thi tìm hiểu ý nghĩa việc đọc sách Chia sẻ mục tiêu và những kỹ năng,phương pháp đọc sách của bản thân . Sưu tầm những câu danh ngôn về sách . Hoạt động câu lạc bộ, hoạt động giao lưu đọc sách
11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: tự nhận thức</i>	SH lớp gắn với giáo dục kỹ năng tự nhận thức về bản thân cho học sinh, đồng thời tích	Làm rõ khái niệm kỹ năng tự nhận thức bản thân, ý nghĩa của của kỹ năng tự nhận thức	Các tổ đóng kịch tạo tình huống, các tổ khác rút ra thông điệp Thi hiểu biết về khái

		hợp với giáo dục giá trị Khiêm tốn. Hình thành ở HS phẩm chất nhân ái và các kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lí cảm xúc	bản thân đối với mỗi người trong cuộc sống. Những biểu hiện của kỹ năng tự nhận thức bản thân; cách tự nhận thức bản thân...	niệm ,các kỹ năng ,biểu hiện,các phương pháp tự nhận thức . Thi hùng biện
Khối 10 và 11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Bác Hồ với lòng yêu nước và quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước</i>	Phẩm chất: Yêu nước, yêu thiên nhiên, di sản, con người Năng lực: Tự khẳng định và thể hiện bản thân	Học sinh hiểu được lòng yêu nước nồng nàn của Bác. Từ đó giáo dục học sinh lòng yêu nước bằng những việc làm có ý nghĩa.	Đọc,kể chuyện ,tìm hiểu ,sân khấu hóa các câu chuyện như :“ Giọt nước mắt cảm phục”; “ Con đường cách mạng vô sản”; “ Con đường tuổi trẻ”...
Khối 10 và 11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề: Bác Hồ với tình yêu thương</i>	Phẩm chất: Nhân ái (Yêu con người, yêu cái đẹp, cái thiện, tôn trọng sự khác biệt giữa con người, nền văn hóa..) Năng lực: phân tích đánh giá, tìm hiểu)	Học sinh thấy được tình yêu thương bao la của Bác: luôn quan tâm, yêu thương, chăm lo cho cuộc sống của nhân dân, nhất là những người nghèo khổ. Từ học sinh biết rút ra cho mình bài học về lẽ sống tình thương	Đọc ,kể chuyện ,tìm hiểu ,sân khấu hóa các câu chuyện như: “ Bác cảm hóa người khác”; “Câu chuyện đêm ba mươi Tết”, “ Tình yêu của Bác Hồ dành cho những khúc dân ca”, “ Quả Táo của Bác Hồ”, “Chuyện của gia đình tôi”...

Khối 10 và 11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề:</i> <i>Bác Hồ với đức tính khiêm tốn, giản dị, trung thực, trách nhiệm</i>	Phẩm chất: Trung thực (Tôn trọng lễ phải, lên án sự gian lận, thật thà, ngay thẳng trong học tập và làm việc) Năng lực: Tự nhận thức, trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội)	Học sinh hiểu được vẻ đẹp đạo đức của Bác. Từ đó học sinh cần nhận thức được vai trò của sự khiêm tốn, giản dị, trung thực, trách nhiệm trong cuộc sống và biết sống đẹp hơn	Đọc ,tìm hiểu ,sân khấu hóa các câu chuyện như: “ Bác muốn biết sự thật kia”; “ Phần kẹo Bác cho”, “ Bác tặng cháu bé một bông hồng” “ Ăn no rồi hãy đến làm việc” “ Chữ quan liêu viết như thế nào”; “ Bác chỉ sót một dấu phẩy, Bác xin lỗi bạn đọc” “ Cái máy phát điện”
Khối 10 và 11	<i>Sinh hoạt lớp gắn với chủ đề:</i> Bác Hồ với tinh thần tự chủ, tự học, vượt khó, sáng tạo	Phẩm chất: Chăm chỉ (Chăm học, ham học, có tinh thần tự học, chăm chỉ, nhiệt tình tham gia các công việc của tập thể, vượt khó trong cuộc sống) Năng lực: Tự chủ và tự học (Tự lực, tự khẳng định, tự định hướng, tự hoàn thiện)	Học sinh hiểu được tinh thần tự học, tự chủ, sáng tạo,... của Bác. Từ đó biết rèn luyện bản thân bằng con đường tự học, tự chủ, vượt khó, sáng tạo...	Đọc ,tìm hiểu ,sân khấu hóa các câu chuyện như: “ Chiến lược trăm năm trồng Người”, “Bác Hồ học ngoại ngữ”, “ Bài học của thầy mo”

Song song với sự đổi mới về nội dung là sự đổi mới, đa dạng về cách thức sinh hoạt để giờ sinh hoạt thực tuyến đạt hiệu quả cao. Đa dạng hóa các hình thức và phương pháp sinh hoạt chủ nhiệm là sử dụng một cách linh hoạt các biện pháp, cách thức, phương tiện, tác động vào tư tưởng ,hành vi,hình thành thói quen ,tính cách ...góp phần nâng cao nhận thức và hành động của học sinh

Trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp, dù bằng hình thức,cách thức nào thì cũng cần đảm bảo tất cả nội dung, các hoạt động trong giờ học phải đúng quan điểm lập trường, mục tiêu bài học. Lấy học sinh làm trung tâm nhằm phát triển năng lực, phẩm chất của người học, phát huy tính tích cực của học sinh thông qua các hoạt

động cá nhân và hoạt động nhóm. Từ đó các em mạnh dạn, tự giác, hứng thú, sáng tạo

Trong các tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp trực tuyến, ngoài những cách thức mà chúng tôi đã thực hiện như bảng gợi ý ở trên thì một số cách thức khác cũng được chúng tôi vận dụng có hiệu quả trong quá trình làm công tác chủ nhiệm lớp với yêu cầu “tạm dừng đến trường ,nhưng không dừng việc học” và đảm bảo chương trình mục tiêu giáo dục .

Cách thứ nhất, Giao lưu- đối thoại với người có tầm ảnh hưởng lớn đối với các em :

Giao lưu là một hình thức tổ chức hoạt động giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để HS được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình, với người thật, việc thật trong các lĩnh vực hoạt động nào đó. Sinh hoạt lớp dưới hình thức giao lưu có thể tổ chức nhân các ngày lễ lớn của dân tộc hay của lứa tuổi HS...Khi tiến hành tổ chức hoạt động giao lưu cần lưu ý:

Những vấn đề trao đổi, giao lưu phải thiết thực, liên quan đến lợi ích và hứng thú của HS, đáp ứng nhu cầu của các em. Thu hút đông đảo HS tham gia;

Người chủ trì cần có buổi làm việc trước với chuyên gia về mục tiêu, nội dung buổi nói chuyện, đặc điểm của đối tượng giao lưu như tuổi, lớp, những vấn đề được HS quan tâm nhất hoặc đang vướng mắc; quy mô tổ chức, phương thức tiến hành.

Khi tiến hành giao lưu, cần kết hợp trò chuyện giữa người dẫn chương trình với khách mời giao lưu và trao đổi, trò chuyện giữa khách mời với người tham dự buổi giao lưu...

Đảm bảo giao lưu dưới hình thức đối thoại: Giao lưu giữa HS có ý nghĩa rất quan trọng đối với quá trình giáo dục. Chính thông qua giao lưu với bạn, mà năng lực hiểu người khác, hiểu bạn của mỗi HS được xây dựng và do đó năng lực hiểu bản thân mình được hình thành và năng lực tự ý thức, cơ sở của tự giáo dục được phát triển. Trong quá trình giao lưu, các em trao đổi với nhau những quan điểm, tư tưởng, hứng thú, tâm trạng, xúc cảm...và từ đó có tác động lẫn nhau. Trên cơ sở của những hiểu biết về nhau, HS mới dễ dàng cảm thông, chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau, tạo nên bầu không khí lớp học đoàn kết, cởi mở và thân thiện..

Trong quá trình bàn bạc các công việc chung của lớp trong tiết sinh hoạt tập thể dưới hình thức giao lưu-đối thoại sẽ phát triển được bầu không khí thuận lợi cần thiết cho giáo dục, giúp mọi HS tin tưởng và không sợ hãi về mặt tâm lí. Các em sẵn sàng đưa ra những quan điểm, chính kiến của mình, sẵn sàng nghe và tiếp nhận những ý kiến của người khác một cách tôn trọng...Giao lưu-đối thoại sẽ phát triển ở mọi HS lòng tin vào sức lực cá nhân, phát triển thái độ phê bình đối với bản thân, sự tôn trọng đối với các bạn, tính sẵn sàng giải quyết có sáng tạo các vấn đề đặt ra và niềm tin vào khả năng giải quyết chúng.

Cách thứ hai, tổ chức các hội thi (văn nghệ, hiểu biết khoa học, HS thanh lịch, HS khéo tay hay làm...) với quy mô nhỏ, bằng hình thức trực tuyến

Hội thi là một hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó tạo ra sân chơi hấp dẫn, mang tính thi đua, cạnh tranh giữa HS hoặc các nhóm HS để các em có cơ hội thể hiện tài năng, vẻ đẹp, cùng nhau chia sẻ, tiếp nhận những kiến thức có liên quan đến chủ đề đã được lựa chọn.

Đây là hình thức tổ chức hoạt động tổng hợp nhiều loại hình, đòi hỏi thời gian chuẩn bị công phu... Trong quá trình thực hiện cần lưu ý một số điều :

Công tác chuẩn bị phải tiến hành trước khi diễn ra cuộc thi từ 10 - 15 ngày

Các em quay clip hay video đảm bảo chất lượng âm thanh, hình ảnh thật

Hội ý ban giám khảo (BGK) để phổ biến biểu điểm, quy cách chấm và tính điểm, xác định các yêu cầu đối với BGK và quy trình hoạt động của BGK hội thi.

Cách thứ ba, tạo những “giây phút lặng” cho HS được trải nghiệm cảm xúc, từ đó góp phần hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực cho HS, để biến đổi “chất” từ bên trong cho học sinh.

Người GVCN tâm lí có thể tạo cho HS có những “giây phút lặng”, phút “sống chậm” để các em “ngẫm”, “ngợi”, phút “chạm” vào tâm hồn mình, nhìn nhận mọi điều liên quan đến cuộc sống của mình để các em hiểu rõ bản thân, hiểu hơn về những người xung quanh. Chúng tạo tình huống, tạo không gian và cho các em thời gian để các em được chia sẻ, tâm sự với GVCN, với bố mẹ, với bạn bè và với chính bản thân mình. Từ đó, giúp các em lấy lại niềm tin, động lực và phương hướng phấn đấu, bồi dưỡng lý tưởng, khát vọng sống cao đẹp cho các em. Tất nhiên, nội dung trải nghiệm cảm xúc không nằm ngoài mục tiêu của tiết sinh hoạt lớp. Vấn đề ở chỗ GV khéo léo lựa chọn nội dung và cách thức tiến hành để các em sẵn sàng chia sẻ, bày tỏ quan điểm, chính kiến, cảm xúc của bản thân.

Trong thời gian học online vừa qua, chúng tôi đã lựa chọn nội dung chủ yếu là những vấn đề nóng của giới trẻ ngày nay mà xã hội quan tâm. Bản thân tôi đã tổ chức các buổi hội thảo nhỏ cho các em với các vấn đề: Suy nghĩ về tình yêu tuổi học trò, trách nhiệm của bản thân em đối với vấn đề bảo tồn và phát huy di sản văn hóa ở địa phương, vấn đề chụp ảnh kỷ yếu đối với học sinh 12, sức khỏe sinh sản vị thành niên, bạo lực học đường, văn hóa ứng xử trên mạng xã hội, nụ cười an toàn giao thông, lời cảm ơn và xin lỗi,... Khi tiến hành buổi sinh hoạt thành một buổi hội thảo, bàn luận về những vấn đề đó, bản thân tôi nhận thấy các em rất hào hứng và thể hiện hết mình.

Cách thứ tư, tạo diễn đàn chia sẻ tâm thư, giúp HS tự “lắng nghe” chính mình, các em tự viết những dòng tâm sự về cuộc sống, về những người xung quanh là bố mẹ, thầy cô, bạn bè, người yêu, về những gì đang diễn ra, về ước mơ, về tương lai của bản thân... Chúng tôi thường hướng HS đến những chủ đề như: điều ước giản

dị, điều em muốn nói, thư gửi thầy - cô, thư gửi bố - mẹ, gửi tôi ở tương lai... tuy nhiên đây là những vấn đề hết sức riêng tư nên GVCN cần khéo léo, biết thông cảm, thấu hiểu, biết giữ gìn thể diện, danh dự... cho HS thì mục tiêu giáo dục mới đạt hiệu quả như mong muốn.

Sau quá trình áp dụng những biện pháp, cách thức đổi mới nêu trên, chúng tôi thấy rằng HS được hình thành và phát triển phẩm chất: yêu nước (liên quan đến vấn đề bảo tồn, phát huy di sản văn hóa,...), nhân ái (các em biết đồng cảm, chia sẻ với bạn, yêu quý ý tưởng của bản thân và của bạn bè), trung thực (nêu lên quan điểm, chính kiến của bản thân về các vấn đề xung quanh, về quan điểm của các bạn khác), trách nhiệm (có trách nhiệm góp ý cho bạn và hoàn thiện bản thân đồng thời biết liên hệ thấy rõ vai trò của bản thân đối với các vấn đề đặt ra), chăm chỉ (các em tự tìm hiểu, tìm kiếm thông tin về các vấn đề đưa ra để hội thảo, lắng nghe những ý kiến của bạn để học hỏi, làm đầy kiến thức, kỹ năng cho mình). Đồng thời, HS được hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học (tự biết nên tìm hiểu những thông tin liên quan đến vấn đề hội thảo, tự tìm cách thể hiện vấn đề tốt nhất cho nhóm và tự học thông qua việc tìm kiếm thông tin, làm việc nhóm, chủ động trình bày ý tưởng, quan điểm của mình và lắng nghe các ý kiến, chủ động học hỏi), năng lực giao tiếp và hợp tác (kỹ năng thuyết trình, phản biện, lắng nghe), năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (cách giải quyết của bản thân trước những vấn đề được đưa ra thảo luận và đưa ra các giải pháp tích cực, hiệu quả), năng lực tìm hiểu xã hội (tìm hiểu những vấn đề xã hội đang được nhiều người nhất là giới trẻ quan tâm), năng lực ngôn ngữ (nói và viết), năng lực thẩm mỹ (phát hiện ra những nét đẹp, vẻ đẹp của cuộc sống xung quanh, tìm cách trình bày, thiết kế các sản phẩm thuyết trình một cách hấp dẫn, ấn tượng), năng lực tính toán (khảo sát, thống kê số liệu khảo sát), năng lực tin học (tra cứu thông tin trên google, mạng xã hội, trình bày qua powpoint, tờ rơi), ...

Các phẩm chất và năng lực được hình thành, phát triển thông qua những giờ sinh hoạt lớp như đã trình bày ở trên thực sự sẽ thấm sâu và tạo nên sự chuyển biến về chất trong tâm hồn, nhân cách mỗi người HS để *“Trên cơ sở đó, các em tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân. Các em được rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển”*

5. Thực nghiệm sư phạm

5.1. Mục đích thực nghiệm

Đổi mới tiết sinh hoạt chủ nhiệm trong đó chú trọng sự phát triển phẩm chất, năng lực học sinh là một yêu cầu tất yếu của giáo dục từ đó giúp học sinh hình thành các phẩm chất, năng lực đáp ứng sự đổi mới của xã hội, thời đại. Với đề tài

Một số giải pháp nâng cao giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp học trực tuyến nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THPT ở trường THPT Tân Kỳ 3, chúng

tôi đã đề xuất một vài hướng tổ chức tiết sinh hoạt lớp phù hợp với yêu cầu đổi mới, đáp ứng tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban chấp hành TW Đảng, Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, các văn bản chỉ đạo của các ban ngành có liên quan. Hoạt động thực nghiệm được triển khai nhằm kiểm tra tính đúng đắn của đề tài, góp phần nâng cao chất lượng tiết sinh hoạt nói chung và tiết sinh hoạt trực tuyến nói riêng.

5.2. Đối tượng, địa bàn, thời gian thực nghiệm

5.2.1. Đối tượng, địa bàn thực nghiệm

Sau khi áp dụng các tiết sinh hoạt theo chủ đề nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh ở lớp chủ nhiệm cùng với lớp chủ nhiệm của đồng chí Bùi Thị Hiền 10A2, đồng chí Đặng Thị Hà 11A7, đồng chí Trần Đình Đức lớp 12A8 trước đây chúng tôi đã mời các giáo viên trong hội đồng chủ nhiệm của trường tới dự. Sau giờ sinh hoạt chúng tôi đã kiểm tra chất lượng, hiệu quả, tác dụng của tiết sinh hoạt bằng phiếu trưng cầu ý kiến dành cho cả giáo viên và học sinh

a. Phiếu trưng cầu ý kiến học sinh:

Xin em vui lòng trả lời các câu hỏi sau bằng cách khoanh tròn vào đáp án mà em cho là hợp lý nhất (đúng nhất)

Câu 1 . Giờ sinh hoạt lớp vừa rồi đạt loại:

- a. Tốt b. khá c. Trung bình d. chưa đạt

Câu 2 . Giờ sinh hoạt lớp vừa rồi bản thân em thấy:

- a. Rất thích b. Thích c. Thích vừa phải. d. Không thích

Câu 3 . Sinh hoạt lớp theo cách vừa rồi em thấy:

- a. Toàn là ưu điểm b. Ưu điểm nhiều hơn nhược điểm
c. Toàn là nhược điểm d. Nhược điểm nhiều hơn ưu điểm

Câu 4.Theo em ta nên như thế nào về việc sinh hoạt lớp theo phương pháp này?

- a. Nên sinh hoạt lớp theo chủ đề nhiều
b. Nên sinh hoạt lớp theo chủ đề vừa
c. Nên sinh hoạt lớp theo chủ đề ít
d. Không nên sinh hoạt lớp theo chủ đề

Học sinh không cần phải ghi tên vào phiếu trưng cầu này.

Xin chân thành cảm ơn!

b. Phiếu trưng cầu ý kiến giáo viên:

Xin Đ/C vui lòng trả lời các câu hỏi sau bằng cách khoanh tròn vào đáp án mà Đ/C cho là hợp lý nhất (đúng nhất)

Câu 1 . Giờ sinh hoạt lớp vừa rồi đạt loại:

- a. Tốt b. khá c. Trung bình d. chưa đạt

Câu 2 . Giờ sinh hoạt lớp vừa rồi bản thân Đ/C thấy:

- a. Rất thích b. Thích c. Thích vừa phải. d. Không thích

Câu 3 . Giờ sinh hoạt lớp theo cách vừa rồi Đ/C thấy:

- a. Toàn là ưu điểm b. Ưu điểm nhiều hơn nhược điểm
c. Toàn là nhược điểm d. Nhược điểm nhiều hơn ưu điểm

Câu 4.Theo Đ/ Cta nên như thế nào về việc sinh hoạt lớp theo phương pháp này?

- a. Sinh hoạt lớp nhiều b. Sinh hoạt lớp vừa
c. Sinh hoạt lớp ít d. Không sinh hoạt lớp

Đồng chí (Đ/C) không cần phải ghi tên vào phiếu trưng cầu này.

Xin chân thành cảm ơn!

Kết quả thăm dò 82 học sinh đạt được như sau :

Câu 1: Có 62/82 chọn **a(tốt): 76%** Có 20/82 chọn **b(khá): 24%**

Không có HS chọn c và d

Câu 2: Có 60/82 chọn **a(rất thích): 73%** Có 22/82 chọn **b.(thích): 27%**

Không có HS chọn c và d

Câu 3: Có 2/82 chọn **a (Toàn là ưu điểm) 2%.**

Có 80/82 chọn **b (ưu điểm nhiều hơn nhược điểm): 98%**

Không có HS chọn c và d

Câu 4: Có 80/82 chọn **a(98%)** Có 2/82 chọn **b(2%)** Không có HS chọn c, d

Kết quả thăm dò 5 đồng chí giáo viên đạt được như sau :

Câu 1: Có 5/5 chọn **a(tốt)** Không có Đ/C nào chọn b, c và d

Câu 2: Có 5/5 chọn **a(rất thích)** Không có Đ/C nào chọn b, c và d

Câu 3: Có 5/5 chọn **b (ưu điểm nhiều hơn nhược điểm)** Không có Đ/C nào chọn a, c và d

Câu 4: Có 5/5 chọn **a(100%)** Không có Đ/C nào chọn b, c và d

Thực hiện đề tài trên, chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm ở trường THPT Tân Kỳ 3. Sau đây là Bảng thống kê danh sách các lớp học và các giáo viên chủ nhiệm tham gia sinh hoạt lớp thực nghiệm đối chứng.

Tên trường	Lớp thực nghiệm			Lớp đối chứng		
	Lớp	Sĩ số	Giáo viên CN	Lớp	Sĩ số	Giáo viên CN
Trường THPT Tân Kỳ 3	11A7	42	Đặng Thị Hà	11A2	42	Nguyễn Thị Thúy Hằng
	10A2	40	Bùi Thị Hiền	10A7	40	Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các lớp thực nghiệm và đối chứng có số lượng học sinh tham gia tương đối đồng đều, điều kiện học tập, trình độ không khác xa nhau. Giáo viên chủ nhiệm những người nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có kinh nghiệm. Đây là những điều kiện thuận lợi giúp chúng tôi khảo sát, thống kê, đối chiếu kết quả học tập giáo dục của học sinh một cách sát thực trước khi đi đến những kết luận khách quan, đáng tin cậy.

Nhận xét: Qua kết quả khảo sát cho thấy đa số các em trả lời rất thích về việc giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp trực tuyến có lồng ghép các chủ đề thông qua đó các em đã học và vận dụng được nhiều trong cuộc sống, tạo sự gắn bó thân thiết hơn giữa các thành viên trong lớp, tạo nên sự hoà đồng, rèn luyện kỹ năng làm việc tập thể cho các em. Sự thay đổi ấy cũng đã phát huy tác dụng trong thái độ học tập các môn học rèn luyện cho các em những phẩm chất, năng lực cần thiết đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT mới cũng như yêu cầu chung của xã hội

5.2.2. Thời gian thực nghiệm

Thực nghiệm được tiến hành vào tiết sinh hoạt trực tuyến thứ 7 cuối tuần . Các tiết thực nghiệm và các tiết đối chứng được tiến hành song song ở các đơn vị lớp học.

5.3. Tiến trình thực nghiệm

Chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm tiết sinh hoạt lớp trực tuyến cùng với việc thay đổi nội dung, phương pháp, cách thức thực hiện nhằm hình thành cho học sinh những phẩm chất , kỹ năng cần thiết với tinh thần chủ động, sáng tạo.

Quá trình triển khai thực nghiệm được chúng tôi tiến hành qua các bước như sau:

- Chuẩn bị các phương tiện dạy học, thiết kế giáo án theo hướng đề xuất của đề tài.
- Trình bày rõ mục đích thực nghiệm, chỉ rõ phương pháp đổi mới cần thực hiện.
- GV dạy thực nghiệm nghiên cứu bài soạn, chia sẻ những khó khăn, thắc mắc cũng như bổ sung ý kiến để hoàn chỉnh giáo án.
- Các lớp thực nghiệm, GV sinh hoạt lớp trực tuyến theo giáo án đề xuất, các lớp đối chứng giáo viên chủ nhiệm tiến hành một tiết sinh hoạt lớp trực tuyến bình thường.

- Sau tiết sinh hoạt lớp các GV dạy thực nghiệm và dạy đối chứng trao đổi, thảo luận và tiến hành cho HS lớp thực nghiệm và lớp đối chứng kiểm tra cùng một số câu hỏi.

- Đánh giá kết quả thực nghiệm qua tiết sinh hoạt trực tuyến qua kết quả của học sinh ở bài khảo sát.

5.4. Giáo án thực nghiệm

Giáo án sinh hoạt chủ nhiệm tuần 12

Ngày thực hiện : Thứ 7-27/11/2021

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “TỰ NHẬN THỨC”

I. MỤC TIÊU:

Học sinh đạt được:

1. Kiến thức:

- Học sinh tự nhận thức được khả năng bản thân
- Học sinh biết bày tỏ quan điểm, ý kiến, tình cảm... của bản thân

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng thuyết trình, biểu diễn, hoạt động nhóm.
- Kỹ năng tổ chức, điều khiển sinh hoạt tập thể.

3. Thái độ:

- Giáo dục học sinh biết phát huy điểm mạnh, tự tin và khiêm tốn
- Có tinh thần tự giác, có ý thức kỉ luật, tinh thần cộng đồng trách nhiệm cao.
- Có thái độ tích cực, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện, cố gắng vươn lên, tích cực phát biểu xây dựng bài.

4. Phát triển năng lực:

- Năng lực hợp tác
- Năng lực tự quản bản thân
- Năng lực sáng tạo
- Năng lực cảm thụ thẩm mỹ
- Năng lực giải quyết vấn đề

II. CHUẨN BỊ:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Sổ chủ nhiệm
- Giáo án sinh hoạt

- Nội dung và kế hoạch tuần tới
- Nội dung sinh hoạt theo chủ đề (bài hát, video liên quan đến nội dung sinh hoạt)

- Phần thưởng cho học sinh tiêu biểu (tặng sau khi đến lớp học trực tiếp)

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Báo cáo cụ thể tình hình hoạt động của lớp trong tuần (ban cán sự).
- Chuẩn bị các phương hướng, kế hoạch cho tuần tới dựa trên kế hoạch của nhà trường.
- Mỗi cá nhân học sinh chuẩn bị nội dung của mình đã được phân công từ trước

III. CÁC PHƯƠNG PHÁP/KTDH TÍCH CỰC ĐƯỢC SỬ DỤNG:

1. Phương pháp:

- Phương pháp sư phạm tích cực và tương tác
- Phương pháp thảo luận qua zoom ,nhóm zalo ,mesenge ...
- Phương pháp vận dụng học tập định hướng hành động

2. Kỹ thuật:

- Kỹ thuật hỏi và trả lời
- Kỹ thuật trình bày một phút
- Kỹ thuật phân tích hình ảnh ,sự vật ,sự việc
- Kỹ thuật động não

3. Phương tiện:

- Máy chiếu , điện thoại thông minh

V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

1. Ổn định tổ chức qua phòng học zoom : 2 phút

2. Phần nội dung : 40phút

TG dự kiến	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	Hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh
	<u>Hoạt động 1: Sơ kết tuần</u> - Giáo viên nghe đội ngũ cán sự lớp báo cáo tình	- Lớp trưởng điều khiển	- Năng lực thuyết

7 ph	trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu đại diện nhóm khác bổ sung. - GV nhận xét và chốt kiến thức. <u>Hoạt động 2: Triển khai phương hướng – kế hoạch hoạt động tuần tới</u> - GVCN lớp bổ sung kế hoạch: + Phát huy hiệu quả của nhóm bạn cùng tiến , khai thác sử dụng mạng internet trong quá trình học tập có mục đích . + Khắc phục tình trạng vào phòng học muộn ,không để bị “out” ra khỏi phòng học bằng cách chuẩn bị kĩ lưỡng thiết bị học tập .	- HS nhóm khác bổ sung	- Năng lực thuyết trình - Năng lực tự quản bản thân
20p	<u>Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề :</u>	- Cả lớp lắng nghe - Lớp trưởng triển khai phương hướng kế hoạch hoạt động tuần tới dựa trên kế hoạch chung của nhà trường qua thông tin với GVCN + Về công tác phòng chống dịch covid 19 + Về học tập: + Về hoạt phong trào - Lớp trưởng mời GVCN có ý kiến chỉ đạo, bổ sung cho kế hoạch hoạt động của lớp tuần tới. - HS lắng nghe - HS quan sát và suy ngẫm - HS phát biểu, lắng nghe - HS thảo luận, đưa ra cách giải quyết vấn đề - HS thực hiện theo kịch bản đã chuẩn bị và gửi GVCN duyệt	- Năng lực thuyết trình - Năng lực tự quản bản thân -Năng lực sáng tạo -Năng lực thẩm mĩ -Năng lực giải quyết vấn đề

PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Việc đưa ra các giải pháp để đổi mới tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp phù hợp với hình thức trực tuyến là một vấn đề mới, có ý nghĩa nhưng để đạt hiệu quả cao là một thách thức đối với giáo viên chủ nhiệm cũng như học sinh.

Vì vậy, tiết sinh hoạt trực tuyến đem lại hiệu quả, trước hết người giáo viên phải có sự chuẩn bị tốt cả về kiến thức lẫn kỹ năng, phải chịu khó suy nghĩ, nghiên cứu, tìm tòi các phương pháp mới để khơi gợi hứng thú, tinh thần tự giác học tập của học sinh. Giáo viên cần động viên, khuyến khích, tạo cơ hội và điều kiện cho học sinh tham gia một cách tích cực trong quá trình học tập, cần chú ý khai thác vốn kinh nghiệm, kỹ năng đã có của học sinh, giúp các em phát triển tối đa năng lực tiềm ẩn của bản thân.

Tiết sinh hoạt lớp cũng là một khâu trong quá trình dạy học vì vậy chúng ta không thể thực hiện một cách chung chung hay cứng nhắc, rập khuôn mà phải dựa vào tình hình thực tế của lớp, tùy thuộc vào từng đối tượng học sinh. Tuy nhiên một kinh nghiệm mà chúng tôi nhận thấy để tiến hành một tiết sinh hoạt lớp đạt hiệu quả thì người giáo viên phải xây dựng được một đội ngũ cán bộ lớp thực sự vững mạnh và hiệu quả không những về mặt học tập mà còn vững mạnh về năng lực quản lí. Lớp trưởng phải có khả năng tự quản tốt để chỉ đạo các tổ thực hiện. Các em học sinh cần nhận thức được một cách đúng đắn, sâu sắc ý nghĩa của giờ sinh hoạt lớp là một tiết học cần thiết để từ đó luôn có tinh thần tự giác, nghiêm túc học tập .

Mặt khác các cấp lãnh đạo, các tổ chức cần có sự quan tâm và có những định hướng, chỉ đạo, kiểm tra kịp thời để việc dạy học online và tiết sinh hoạt trực tuyến nói riêng đem lại hiệu quả thiết thực.

Trên đây là đề tài nghiên cứu và đã được chúng tôi áp dụng vào thực tế tiết sinh hoạt lớp chủ nhiệm hình thức trực tuyến tại Trường Trung Học Phổ Thông Tân Kỳ 3. Tuy nhiên để có được những tiết sinh hoạt chủ nhiệm thành công cần phải liên tục rút kinh nghiệm. Vì thế chúng tôi rất mong được sự góp ý chân tình của quý thầy cô và các bạn đồng nghiệp./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1-Bộ GD&ĐT - Chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 19/11/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) Hà Nội 2002.

2-Nguyễn Thanh Bình (chủ biên) (2006) - Giáo dục kỹ năng sống ở Việt Nam. UNESCO Hà Nội.

3-Nguyễn Thanh Bình- Giáo dục kỹ năng sống, NXB ĐHSP, Hà Nội 2007

Nguyễn Hải Châu (chủ biên) - Những vấn đề chung về đổi mới giáo dục THPT, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2007

4- Nguyễn Hữu Châu (chủ biên) (2005) - Giáo dục dân số và sức khỏe sinh sản vị thành niên thông qua hoạt động ngoại khóa trong nhà trường, hợp tác giữa UNFPA và Viện KHGD, NXB Đại Học Sư phạm.

5- Nguyễn Thị Kim Dung (chủ biên) (2007) - Hướng dẫn tổ chức HĐGDNGLL (dành cho lớp 11)

6- Hà Thế Ngữ (2001), Giáo dục học - một số vấn đề lý luận và thực tiễn, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội,

7-Nguyễn Dục Quang (chủ biên) - Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Tài liệu bồi dưỡng giáo viên dạy chương trình và sách giáo khoa lớp 10), Hà Nội 2006.

8-Bộ GD&ĐT, Thông tư Số 12/2011/TT - BGDĐT, ngày 28 tháng 3 năm 2011 về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

9- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

10-Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống dành cho học sinh lớp 10*”, Nxb Giáo dục Việt Nam.

11-Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống dành cho học sinh lớp 11*”, Nxb Giáo dục Việt Nam.

12-Bộ giáo dục và Đào tạo, Thông tư 32/2018/BGD & ĐT ban hành kèm theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.

13-Kể chuyện Bác Hồ (3 tập), (2019), Nxb Giáo dục Việt Nam.

14-Những chuyện kể về Bác Hồ với giáo dục và thế hệ trẻ (2009), Nxb Lao động.

PHẦN PHỤ LỤC

Phụ lục 1:

KỊCH BẢN SINH HOẠT LỚP PHẦN CHỦ ĐỀ “ TỰ NHẬN THỨC”

(sinh hoạt chủ nhiệm tuần 12)

MC (Bích Ngọc) : Nhiệt liệt chào mừng cô giáo CN và các bạn tham dự tiết sinh hoạt tập thể lớp 11A7,với chủ đề “ Tự nhận thức”

- Hoạt động khởi động: cả lớp cùng hát bài “ Hành trình tuổi 20”
- **Hoạt động tiếp: Tổ chức cuộc thi.**
- **MC giới thiệu BGK.**
- Ban giám khảo gồm:
 - 1.Nguyễn Thục Anh
 - 2.Nguyễn Tiến Tấn
 - 3. Phan Thị Trâm
- Thư kí cuộc thi: Nhữ Thị Huyền Trang
- Cố vấn cuộc thi : GVCN Đặng Thị Hà

Phần thi thứ nhất: Kịch tình huống

Mc : Mỗi đội đưa ra một tình huống về chủ đề tự nhận thức bản thân cho đội bạn xem và rút ra thông điệp ở phần 2. Yêu cầu phần này tình huống đưa ra không quá 3 phút. Xin mời tổ 1 trình diễn trước.

Tổ 1:

Tèo: Tổ ta được cô giao vẽ tranh chào mừng ngày 26/3 đó!

Toác: Vẽ thì dễ tớ! Đơn giản mà!

Tèo: Thế bạn nhận nhiệm vụ này nha.

Toác: OK

Tối về, Toác lấy giấy bút ra loay hoay nhưng không vẽ được. Vò giấy vút lung tung

Ngày mai đến lớp, Toác cúi đầu, Mình xin lỗi...

MC : Xin mời tổ 2: Tổ đưa ra tình huống như sau **(người thật –việc thật)**

Tổ trưởng : Mời bạn Hoàng Nghĩa Tuấn đứng dậy hát tặng cô nhân dịp 8/ 3

Tuấn : ... Tớ , tớ không hát được đâu...

Cả lớp: Cố gắng đi, lên đi lên đi....

Cô giáo: Mời bạn Hoàng Nghĩa Tuấn , cô tin em làm được...

Tuấn bật camera và nói giọng run run...: Em..em.. xin hát tặng cô và các bạn bài hát : Nhật kí của mẹ và bắt đầu cất giọng hát trầm ấm,ngọt ngào khiến cô giáo và các bạn xúc động

MC: Xin mời BGK cho điểm

Tổ 1: 9,5 – 10- 9,5

Tổ 2 : 10- 10-10

Xin cảm ơn!

Phần thi thứ hai: Rút ra thông điệp

MC: Xin mời **Tổ 2** rút ra thông điệp từ tình huống của **Tổ 1** và ngược lại

Tổ 2: Tình huống gửi đến chúng ta thông điệp là con người sẽ thất bại khi không nhận thức đúng năng lực của mình.

Tổ 1: Tình huống gửi đến chúng ta thông điệp là nếu không tự nhận thức đầy đủ năng lực, điểm mạnh của bản thân thì sẽ thiếu tự tin trong cuộc sống

MC: Xin mời BGK cho điểm cho phần này

Tổ 1: 10-10-10

Tổ 2:10-10-10

Xin cảm ơn!

Phần ba: Phần thi Hiểu biết mang tên Bông Hoa may mắn.

MC: Luật chơi như sau

Mỗi đội có 3 lượt chọn bông hoa . Trong số 6 bông hoa đó có 4 bông cần phải trả lời còn lại hai bông may mắn, nếu chọn đúng đương nhiên đội bạn có 10 điểm.

Câu 1:Tự nhận thức là gì?

Tự nhận thức là tự nhận xét đánh giá đúng về bản thân: tình cảm, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu...

Câu 2: Nêu ý nghĩa của kỹ năng tự nhận nhận thức .

TL:

Hs: Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu

Điều chỉnh hành vi, cảm xúc trong CS

Khiêm tốn lắng nghe người khác

Biết dung hoà các mối quan hệ xã hội

Xây dựng mục tiêu phù hợp năng lực bản thân

GV bổ sung:

- a. Xác định được giá trị của bản thân và vị trí của bản thân trong cuộc sống.
- b. Giúp xác định khả năng tiềm ẩn trong các lĩnh vực
- c. Học được cách sống tích cực hơn, tránh xa lối sống tiêu cực.

Câu 3: Hãy nêu biểu hiện của tự nhận thức

- Biết chào hỏi khi gặp người khác
- Biết giúp đỡ gia đình và cộng đồng
- Biết can ngăn khi bạn đánh nhau
- Biết thăm hỏi bạn bè và người thân khi ốm đau
- Biết phối hợp với mọi người trong các hoạt động

Câu 4: Hãy nêu cách tự nhận thức

Viết nhật ký

Viết ra kế hoạch mục tiêu ưu tiên

Thực hiện tự phê bình mỗi ngày

Yêu cầu những người bạn đáng tin cậy nhận xét về bạn

MC: Xin mời BGK tk điểm cho phần này

Tổ 1: 9,5-9-9,5

Tổ 2: 9-9-9,5

Xin cảm ơn!

Sau cuộc thi thứ ba, thư kí tổng hợp. Tổ 1: tổng điểm 3 vòng 87 ; tổ 2: tổng điểm 3 vòng 87.5

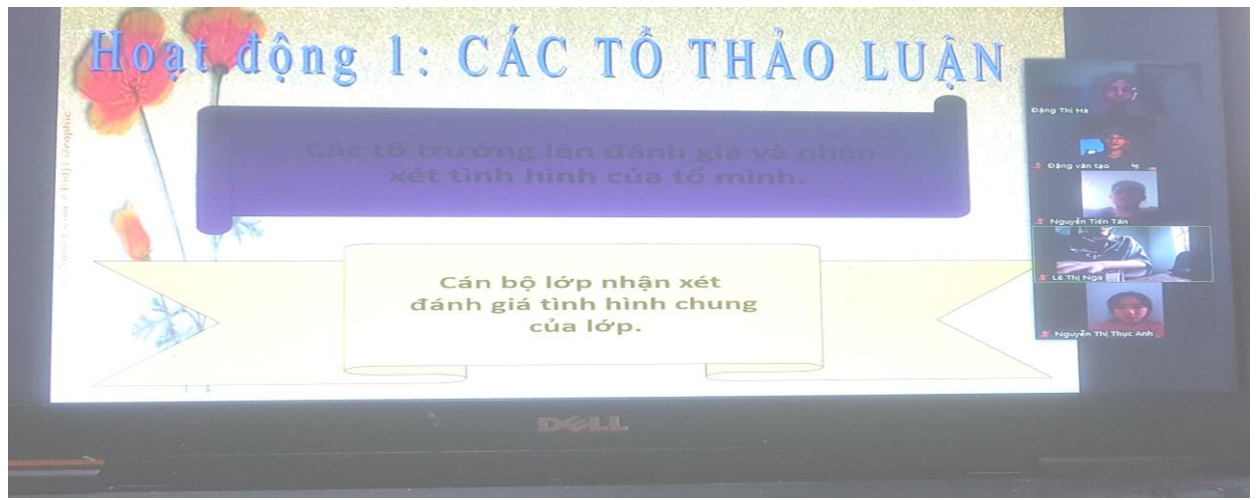
Xin cả lớp cho tràng vỗ tay.

MC mời cô giáo nhận xét. Trao phần thưởng (tượng trưng) qua phòng học zoom

Cô giáo chốt: Như vậy, cả lớp ta đã được tận hưởng những giây phút sôi động và hào hứng của hai đội trong ba phần thi. Cô xin khen ngợi và chúc mừng hai tổ đã hoàn thành xuất sắc các phần thi của mình. Cô cảm ơn tinh đóng góp của các em để giờ học thành công .

Phụ lục 2:

1. Một vài hình ảnh trong giờ sinh hoạt trực tuyến tuần 12 tại lớp 11A7



Hoạt động tổng kết tuần



Chúng mình cùng tham gia sinh hoạt chủ đề này nhé !

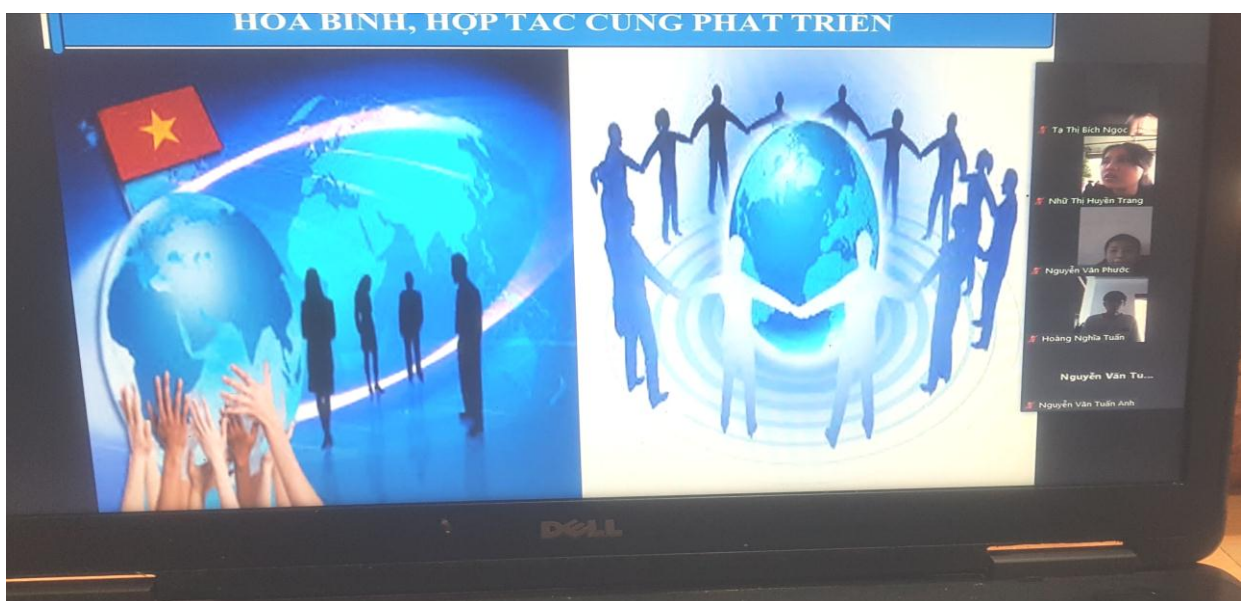
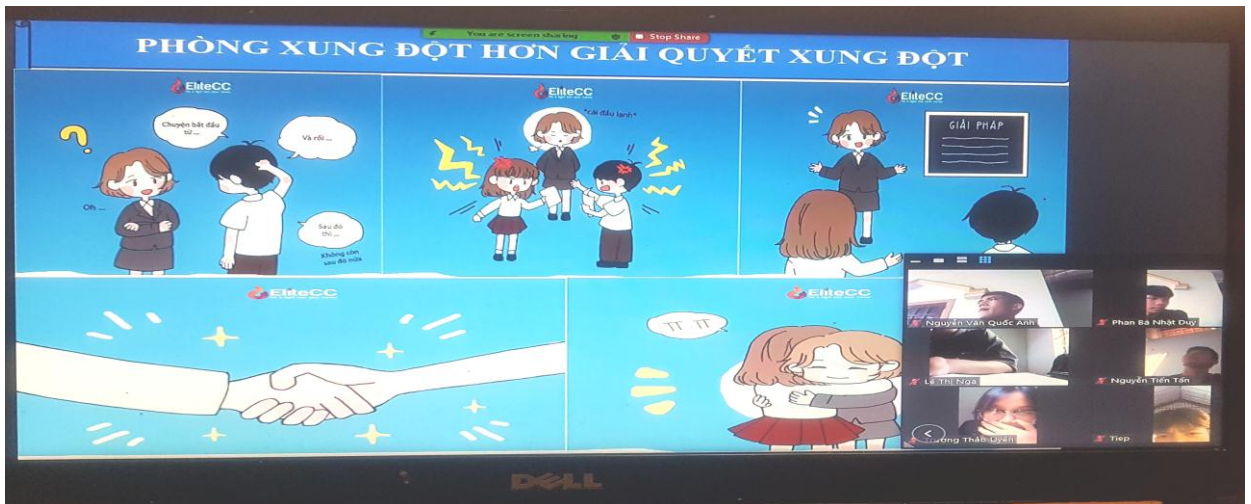


Tình huống “diễn thật” của tổ 2: Bạn Tuấn trình bày bài hát Nhật ký của mẹ



Hy vọng “mình chọn được bông hoa may mắn cho tổ” trong phần thi thứ 3.

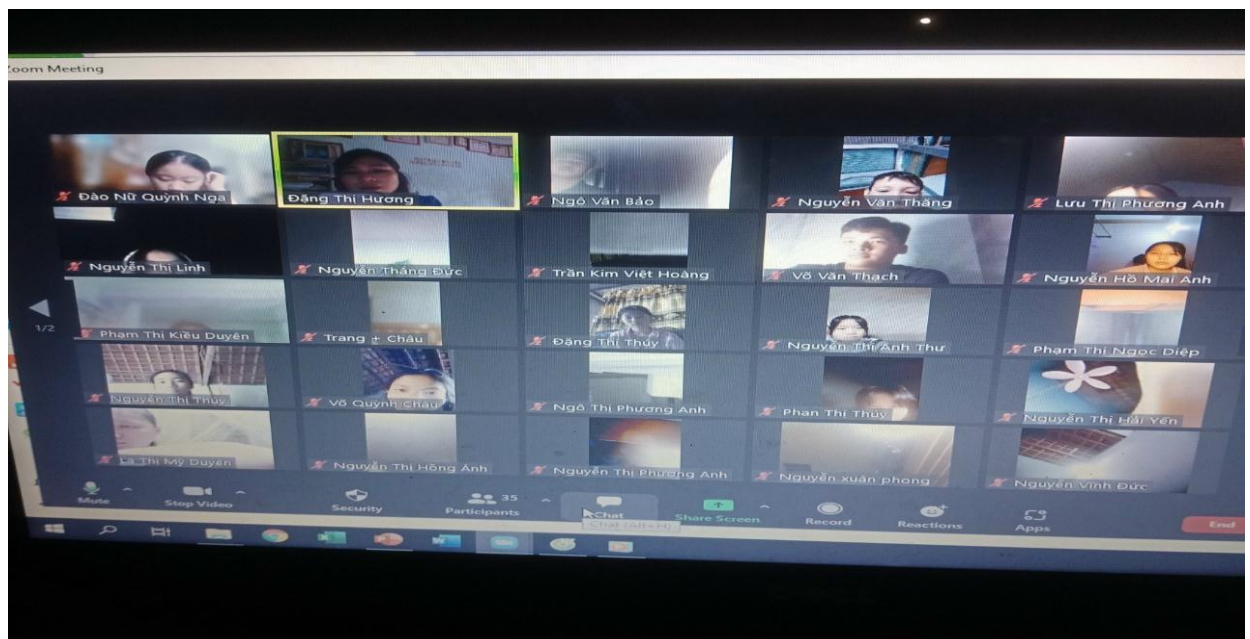
2. Một vài hình ảnh khác trong các giờ sinh hoạt chủ nhiệm trực tuyến :



Thể hiện phần thi hùng biện chủ đề “kỹ năng giải quyết xung đột trong cuộc sống”



Các em học và làm theo Bác thông qua các cuộc thi trên mạng internet do Tỉnh Đoàn tổ chức



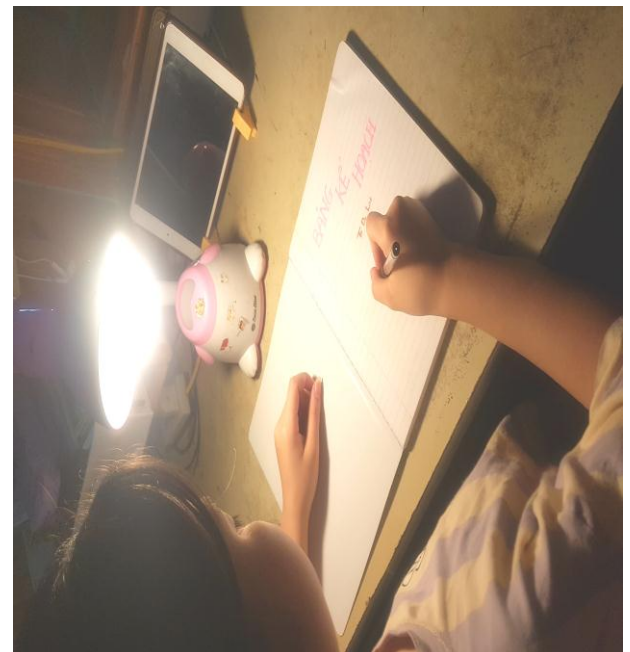
Lớp 10A2 giao lưu với cô giáo lịch sử Đặng Thị Hương nhân SH chủ đề :
“Bác Hồ với lòng yêu nước và quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước”



Bạn Hằng Nga lớp 10A2 chia sẻ các đầu sách của mình ,mong muốn được giao lưu với các bạn nhân SH chủ đề “ Kỹ năng đọc sách hiệu quả”



Ảnh trái : Bạn Đình Ngọc 11A7 chia sẻ “ vừa học vừa thỏa đam mê”



Ảnh phải: Bạn Phan Hằng 10A2 sở hữu cuốn sổ “ Bảng kế Hoạch” ghi chép cẩn thận

